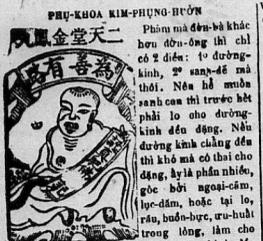


房藥大堂天二
NHI-THIÊN-DU'ÔNG

TIỆM LỚN TẠI QUAN-ĐÔNG TINH THANH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
 Ở tại đường Canon, số 38, Chợ lớn. — Telephone N^o 358



PHU-KHOA KIM-PHONG-HUYN
 Phòng mà đên-bà khác
 hơn đên-bà thì chỉ
 có 2 điếu: 1) đư-ong-
 kinh, 2) sanp-dé mà
 thôi. Nền hể mừa
 sanh con thì trước hể
 phải lo oho đư-ong-
 kinh đên đổng. Nền
 đư-ong kinh chẳng đên
 thì khỏ là phải cho
 đổng, kỳ là phần nhiều,
 đổng hời ngoai-cim,
 lục-dm, hoặc tại lo,
 rừ, bôn-bực, tru-huật
 trong lòng, làm cho
 khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bịnh, đên
 cũng đờn đư-ong-kinh không đên mà ra.
 Tiệm tôi đây, từ ngày đổng phương thuốc mầu
 nhiệm của ông Tô truyền lại đên nay, hằng gi
 lòng cứu giúp cho đời, lỵa những thuốc tốt, gi
 công chẻ ra mà làm bươn để trị cho các chứng
 bịnh đên-bà để đổng đổng bả.
 Cơn như bịnh thời mà thường uống thuốc này,
 thì khí huyết đầy đầ, chẳng hể sanh bịnh, mà
 để sanh con để cháu đổng nhiều, chỉ như đên-bà
 có thai mà uống thuốc này, thì lỵa đổng an thai
 hể sản, chứng sanh con ra đổng mạnh mẽ nữa,
 kỳ là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng
 bịnh đên-bà hiệu nghiệm như thần đố.
 Chả trị các chứng hể ra sau này:
 1) Đư-ong-kinh hoặc trễ, hoặc sớm, hoặc là
 hoặc nhiều;
 2) Bạch-dái, Bạch-dm, ra hời không đết;
 3) Đư-ong kinh hoặc vãng đết, hoặc đên hời;
 4) Khí huyết đứu hư, đư-ong kinh không có;
 5) Hoặc đư-ong kinh ra nhiều quá, như mừa
 làm băng;
 6) Đư-ong kinh đi nghịch, sanh ra thỏ huyết,
 trong bụng thì đứu;
 7) Thân thể chẳng yên, sây-xâm mặt mày,
 ăn uống không đứu;
 8) Đau lưng, mỗi cấn, vãng nết, ầm gáy;
 9) Thai đứu chẳng yên, trong bụng đau hời
 (10) Bả rừ ờ huyết mà đứu, hoặc lỵ-nhau
 không ra.
 Mỗi ngày phải uống 5 bươn.

với nước trà. Cơn đên-bà để thì phải dùng nước
 dái con nít mà uống với nước thuốc.
CU'AN: Những đố sông-sai, lạnh-lở, cũng
 là đố rang-nướng nóng này, ợc-dịa chẳng nên
 dùng.
 Mỗi hộp 2 bươn, giá là..... 4 \$ 00

THUỐC SANH BƯỚC THỦY

Hiện nay là đời Y-học phát minh,
 cho nên nghệ Y-tuật đã nguộn cứu
 càng ngày càng lĩn hơn nữa, nhưng
 mà đời càng tiến hóa chừng nào, bịnh
 lại càng sanh nhiều chừng lỵa lũng chừng
 này, cho nên phép làm thuốc cũng phải
 thay cở mà cở luyện thì mới thích hợp
 với người. Nay Bôn-đư-ong có chế một
 thứ thuốc nước say rất say thần diệu
 của trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Bổn mùa cảm mạo,
- Nóng lạnh như đứu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn mừa lỵa,
- Bầu bụng sinh bưng,
- Trúng phong trúng đám,
- Bất tỉnh nhưn sừ,
- Cảm gió sanh ho,
- Khết-máu kiệt đám,
- Nhứt mồi cứng minh,
- Tinh thần hải hời,
- Trúng thử phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chằng tiêu hóa,
- Bi ghẻ day sống.
- Son phoug chầu rết,
- Đa ngứa nổi sần,

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần
 uống nửa ve, bịnh nặng phải uống nhiều
 hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt
 đên 20 giọt. — Con nít chưa đầy 9 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà có nít
 giờ thì uống một lần, trong uống ngoài
 thoa, rất nên công hiệu.
 Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
 Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

NHI-KHOA-CĂNG-CO-TANG

Chả trị cơn nít chặp-mạng kính phong, các
 chứng bịnh của cơn nít kể ra sau này:
 Cơn mựa thường hàng, mlinh nóng, mặt đỏ,
 đám ngứa chẹn con mắt lỏo lỏn, hoặc trợn trắng,
 cứng rắng, cứng bầm, bất tỉnh nhưn sừ, miệng
 mầu trắng kít, trong ruột đau thối, hời thỏ khô
 khẻ mà làm ra ho, hoặc khỏc đén và giật tay giật
 chơn, đư-ong đại huật bôn, hoặc miệt mồm khỏ
 khan lỵa hay khỏc nước, kỳ là chứng CAP-KINH-
 PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc
 này.
 Cơn nhưn thọt nóng, thọt lạnh, khi mừa, khi
 hạ rừ tay, rừ chẹn, da mặt sần, vàng mồi, ầm
 gáy, khô khẻ, ợc sứa, ăn uống chẳng đổng, khỏc
 có nước mắt đén ngủ con mắt không nhắm
 đư-ong đại đư-ong tiêu không tốt, tay chon lạnh
 ngát, rết lầy chẳng hết, kỳ là chứng MANG-
 KINH-PHONG, phải dùng nước ợc rang mà
 uống với thuốc này lập tức thấy hiệu nghiệm.
Cách dùng: Con nít trong tháng thứ 3 tháng
 uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng
 lến mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Từ 4 tuổi sếp
 lến mỗi ngày uống 3 lần mỗi lần 1 gói. Cơn cơn
 nít ngày thường mừa nỏ ăn chơi thì mỗi ngày
 cho nỏ uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ
 đổng các chứng bịnh và mạnh mẽ trong mlinh.
 Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

BẠCH TRƯỢT CAO

Thuốc này để trị các chứng bịnh, hoặc
 đái gáy, lỵa mủ, hoặc trắng hoặc vàng,
 hoặc lỵa kỏ lỵa huyết chảy ra đám đứ,
 cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ
 đổng các chứng bịnh đứ.
 Trong mỗi hộp đứu có chỉ cách dùng.
 Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 60

TRAI THỢ MỘC MICHEL
Nguyễn-hiệp-Hòa
 TẠI-CHỢ LÁI-THIẾU

Tại trại tôi có đổng sẵn các món là:
 Bàn ăn mặc-dá dài, cở cấn hai kiếu. — Bàn
 ăn mặc-dá tron cở kẻ thành. — Bàn
 ăn mặc-gò liễn 4 kiếu. — Bàn tron 4
 trụ mặc-dá. — Bàn tron 4 trụ mặc-sây. —
 Bàn rầy cởt mặc liễn. — Bàn lao 12 trụ. —
 Bàn kiếu (salon). — Bàn rừy (apéritif)
 3 kiếu. — Váng một chơn tiện, vãng giố
 bái, và vãng ba. *Từ thờ*, cấn ba kiếu.
Từ đờ, *Từ rừy* (buffet); giá nỏn đứ
 (Porte-parapluie et chapeau), Trụ kiền
 (coïsonse) ghế bàn-kít Banquette), ghế
 nới 5 kiếu, ghế *Bàng nguyệt*, bàn viết
 3 kiếu, vãng một bắng đả trắng cở cấn
 tiện.

Làm theo kiếu kim thời, bắng cây
 trúc, cấn lai, gỏ, toàn là cây danh mộc,
 như làm kỳ ợc tinh xảo, không giá đứ.
 Xin quới ông cở mừa dùng các món
 để chụng đọat-trong nhà, thì xin quới thờ
 hay là thân hạnh đén tại tiệm tôi, tại
 chợ *Lái-thiếu* đư-ong ra *Công-xi heo*
 (Abattoir), hoặc mua hay là đặ, thì tôi
 sẵn lòng làm mầu và vừa theo ý quới-vi.

CHỦ TRẠI MỘC
 cấn khải

Lời Rao

Kính cùng tên, bằng quan khách đổng
 hay: Nhà người hiệu *DROME-HUÉ-VANCO-*
PHAI, ở đư-ong *AMIRAL COUBERT*, môn
 bai, 58, Saigon, phòng vị sạch số tinh
 anh, đã rợng rải mắt mẽ, mà giá tiền rẻ
 hơn, lại gần gara chánh Saigon, rất tiện
 để cho quan khách tới lui, xin rợng
 lòng thì ai một chiền thì sẽ rỏ trong tiem
 chúng tôi là hiển kin si là thờ nào.
ANTOINE DAU, đứu kinh,
 N^o 58, Amiral Courbet.

NHI-THIÊN-ĐƯƠNG
 PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton, Cholon

Tiệm chánh ở tại Quảng-dông, ông Lương Vi-tê-Sanh chẻ ra

Sưu-Độc-Linh-Dược
 (THUỐC TRỊ BỊNH TIÊM LẠ)

Bịnh Hoa-liểu là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế giới, hể mang lỵ
 nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, kỳ là một giống bịnh rất thảm, rất đứ,
 cho nhân-quần xã-bộ. Bởi vậy cho nên từ xưa đén nay những anh hùng hào kiệt,
 nhiều n với v. nó mà phải bỏ mình càng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho v
 son, kỳ đổng đứu tại đứng lảm, chụng thuốc.

Chở nhưn tiem tôi đây, từ đứu thuốc đén say, vừa trị các bịnh Hoa-liểu cũng
 đứ nhiều, gần khắp trong thế giới, cho nên mới thấy đổng nhiều cái mồi trị mà
 nghiệm rừ, vì cở nhiều thấy trị bịnh Hoa-liểu thì hay đổng những vị *Bá-đứu-sương*
 mà xỏ chỏ mạnh, hoặc đổng vị *Thủy-ngân* mà đổng xuống, như vậy thì chẳng những
 là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đổng, kỳ phải tuyệt giống tuyệt nời, cái
 sự hại kỳ rất to. Vả chẳng hể cái đứ mà nỏ vào mình, thì nỏ cứ vào theo này nời
 mạch máu, chỏ không phải là ở hời một chỗ, nếu xỏ như vậy mà xỏ ra mầy nời
 mạch máu trong cở chầu-thân đổng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt đứ nỏ đứ đư-ong hành
 mà cho xỏ ra, hoặc cở nỏ hạ xuống, đổng mà làm cho bịnh giảm xấp thời đứ mà thôi,
 chỏ nỏ lảnh chỏ đứ kỳ hay là nhanh trong mlinh một hai tháng thì là lĩn to lĩn đứ.

Bởi tôi vừi rỏ các cở kỳ nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông
 Lương-y đổng trị bịnh của các chứng bịnh kỳ mà chẻ thứ thuốc này ra đứ, để mà
 cứu người và cứu mừa, và lại tính thuốc này là hòa-bình, không ngứa cung không
 lảm, bịnh nặng thì mỗi ngày xỏ hai lần, còn bịnh nhẹ thì mỗi ngày xỏ một lần, không
 đứu lũng, cũng như thế người mạnh lỵa đứn vào các nời mạch máu mà đứi các
 chứng đứ, hoặc mừa mồi hời, hoặc theo đư-ong tiêu-tiền, hay là hời thờ mà ra.
 Đứu cho người không phải bịnh Hoa-liểu mà uống nỏ, thì nỏ cũng làm cho huyết đứ
 sạch sẽ, ăn đứợc nhiều, ngủ yên giấc và sữa đứu-mạo sáng lảng, tinh-thần khỏe
 khỏe.

Chỉ trị các chứng bịnh Hoa-liểu kể ra sau này:

- Phong thấp đứn xương,
- Tim-lả lỏ lỏi,
- Bầu bịnh hột-xoài,
- Huyết khô huyết đứ,
- Ghẻ đứ lỵa lỵa,
- Ghẻ nời chỏ đứ,
- Bản thân bất toại,
- Đư-ong-mai mọc mưc,
- Ưng thử nhọt ghẻ,
- Lát vôi lỵ đổng tiền,
- Vỏ đanh thỏ đứ,
- Các chứng đứ người đả,

Như ai cở bị mầy chứng bịnh này thì xin đổng cở tiết tiền, hầy mua mà uống, vì
 thuốc này trừ đứt nọc chỏ g cởn tái đi tái lại nữa. Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai
 uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườ,
 uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và
 phải cứ ăn đứ chủa, đứ sụng dít

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá là..... 3 \$ 00

LỤC-TÍNH-KHÁCH-LẦU

Số 84-29, đường Espagne SAIGON

Tiệm LỤC-TÍNH-KHÁCH-LẦU: có phòng ngủ rộng rãi; sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

Nhà in và nhà bán sách

HUYNH-KIM-DANH
12 - 14, Rue Cathat - Saigon

Kính lời chào lục châu chư quý-ông qui-bà được rõ, nghề bán sách và nhà-in của tôi xưa nay được đều đặn, thiết cũng nhờ quý-ông qui-bà có lòng tốt mà giúp tôi mới nên việc, thiết tôi thăm cảm chẳng cùng. Nay tôi mới mở thêm một cửa hàng bán tại địa các khu hàng Tây, hàng Bắc hàng Tân, hàng Xiêm, hàng Nhật-bản gần là rên, nên Tây và đồ đồng, thì tôi chào rằng quý-ông qui-bà cũng sẵn lòng giúp tôi cho nên việc luôn. Cái xin qui-bà có lòng chiếu cố mà giúp cho cuộc thương-mại của người đồng-bang-càng ngày càng mở man thành phát; mai sau mà có được cuộc buôn từ xứ Nam-kỳ chứ không lọt ra xứ khác, nhưng tôi là phận đờ-bà thiếu trí, những lời tôi tỏ ra đây hoặc có lỗi lầm chi thì tôi cũng xin quý-ông qui-bà miễn lỗi cho tôi. Vì tôi thấy mấy chú khố và mấy chú chà tôi xử ra đây đều nhờ nghề buôn bán mà làm giàu to, còn đồng-bang ta thì cứ ngồi khoanh tay mà ngó, để cho bọn họ lượm tiền. Nay đồng-bào ta ngoài Bắc-kỳ đã dột nhiều thứ tơ lụa rất khéo mà lại chắc về công, lại cũng có vẻ hơn hàng ngoại quốc. Nên tôi tưởng đồng-bang ta cũng sẽ hiểu lòng đồng những tơ lụa xẻ ta mà giúp cho công nghệ xứ ta cho mau hưng vượng.

Mme Vũ Huỳnh-Kim-Danh
Giao Hàng

Ai muốn vẽ hình

Ai muốn vẽ hình cho thiết khéo, thiết giống, xin đem hình đến vườn tiệm hoa-chon-dung của M. Nguyễn-đức-Nhuân; thì ở sẽ đặng vui lòng đẹp mắt. Tiệm này được nhiều nhà sang trọng ngợi khen.

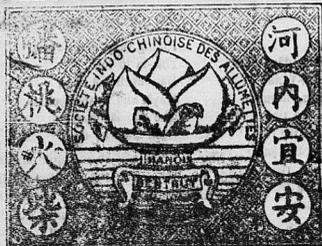
Thầy vẽ tiệm này đã có bằng cấp tốt nghiệp về nghệ và 3 cái bằng cấp của hội đầu xảo-hùng-dương ban khen. Quý vị muốn biết rõ, xin viết thư hỏi, tiệm này sẽ gửi cho một tờ cáo bạch có cái nghĩa rõ cách vẽ và đề trước tất giá cả phân minh. Gửi thư, hình, hoặc mandat xin để bao thư như vậy:

M. Nguyễn-đức-Nhuân
N° 28 Boulevard Paul Bert.
SAIGON.

(Tiệm này trước khi có ở Giadinh và Boulevard Luro)



Trà này trị
bệnh cảm hay
lâm, tiệm Nhị-
Thiên-Đương
có bán.



CÓ MỘT MÌNH
HÀNG
DENIS FRÈRES
làm Đại-ly, có
trữ hộp quẹt
hiệu này nội
Đông-Đương
mà thôi.

Hộp quẹt này gửi bán khắp nơi, có một su nhỏ một hộp mà thôi.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE < Michel THO > 93, Rue Catinat - Saigon

Tiệm bán nón, mũ, gậy cầm tay, đầu và xà bông thơm, phần thoa mặt, vở, giấy lưng giá, ở đường Catinat số 93, ngay nhà in và bán sách của ông C. ANDIN ex Fils (Imprimerie Librairie Commercial) có phòng hơi tốc sạch sẽ, giá rẻ.

Lành in các thứ số, sách, cần dùng trong Làng Tăng, bán sách về cho học trò, mực viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa may máy viết các hiệu.

Lục-châu quán-tử muốn mua món chi, tiệm không có thì cũng sẵn lòng mua đùm cho có mà gửi chẳng nề công.

Michel LE-VAN-THO.

QUYNH-MY

NGUYỄN-NGỌC-CU
Số 20 đường Amirat-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỌI NGÀY)

Gạo, than, nước-mắm, tằm, cám, trà-hột, trà-lâu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đèn hàng phố, gửi giấy, thì kể đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn ci.đ. sạch sẽ từ từ. Muốn dùng cơm từ bữa ăn hay là muốn dùng cơm tháng cũng đặng. Lại có chỗ nghỉ ngơi thông thoáng các ông ghé chơi một phen thì sẽ rõ.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

Bàn về hiện-trạng lúa gạo lúc này

Từ lúc tháng giêng đến nay, Bồn-báo dóm thầy trong Nam-kỳ ta mùa màng tuy có chỗ trúng chỗ thất một lòng, song lúa gặt được tính ra, trừ số lúa để giồng và số lúa để cho dân bốn xứ thì còn dư lại rất nhiều. Lại thầy khách-thương họ ta rập với nhau xin cầm xuất cảng đặng dư bưng mua về mà thủ lợi cho nhiều. Bồn-báo chúng tôi nhìn thầy tình hình như vậy thì lo sợ cho nông-gia và điện-chủ ta phải sa vào lưới rập của bọn Khách-thương mà bị hại to; nên thường kêu nài xin Chánh-phủ cho lúa gạo xuất cảng thông thả, cho nhà nông hưởng lợi mà gỡ sự lỗ trong mấy năm trước lại.

Qua tháng Février Chánh-phủ mới lập lời nghị cho lúa gạo xuất cảng có hạn số, thì Bồn-báo chúng tôi rất vui mừng, vì biết Chánh-phủ làm như thế thì tiện lợi cho hai đảng. Một là các nước lân cận năm nay đều thất mùa, nên cần dùng mua lúa rất nhiều, nếu cho xuất cảng thì nông-gia ta có thể bán lúa được giá cao mà hưởng lợi; hai là định số cho xuất cảng có chừng thì dân xứ ta khỏi lo hụt lúa ăn mà dè dặt phải dè.

Từ ấy đến nay các nước càng ngày càng hỏi mua gạo càng nhiều, nhờ vậy mà lúa Nam-kỳ

ta phát giá rất mau, bán đầu còn một đồng một gia, rồi lên 1\$20, 1\$30, sau lần lần phát lên, cho tới 1\$50 hoặc 1\$60 một gia.

Ấy vậy thì những nông-gia và điện-chủ ta hưởng lợi cũng đã vừa rồi, và lúa dư để bán nay coi lẽ cũng đã mòn mỏi rồi, mà số lúa Chánh-phủ định cho xuất cảng trong tuần tháng Juillet này là 75 ngàn tấn. Vậy thì những nhà con lúa trong tỉnh Bạch-giã và như là trong tỉnh Bacliêu một đồng Bào-sàng cũng nên thừa lấy lúc này là lúc có nước dư mà lời lúa ra sông, đã vậy mà giá lúa cũng đã cao cho tới 5\$30, 5\$40 một tạ, thì cũng nên bán đi mà hưởng lợi, chứ không lẽ mà còn để không tới giá nào; ấy là tri túc đó. Vì Bồn-báo coi thế số lúa dư này đã mòn mỏi rồi, không lẽ Chánh-phủ để một hai chỗ số lúa còn dư, cứ cho xuất cảng hoài mà hại dân trong nhiều tỉnh khác hay sao? Chắc sao trong tuần tháng Août Chánh-phủ cũng phải điều chừng mà cầm xuất cảng chứ chẳng không. Nếu các ông mà chẳng tính trước lo lân; thoạt như lời Bồn-báo chúng tôi liệu trước đây mà có hiệu nghiệm, thì chừng ấy xin các ông chớ trách Bồn-báo sao không cho hay trước.

Phàm muốn việc ở đời, việc chi cũng vậy, bắt cầu lớn nhỏ, phải xem thời thế, tri bì tri thứ thì mới khỏi lạc khỏi lầm. Lấy theo cái hiện tình mà độ ra thì dễ mà thầy trước được. Trong mấy tháng nay mà lúa Nam-kỳ

ta giá phát lên mau là vì trong việc mua bán lúa gạo trong xứ ta đã phân định giá thì về tay khách-chủ, bán đầu họ định giá rẻ, là bởi họ thầy nông-gia ta chờ lúa tới bán cho họ rất nhiều; đến sau số lúa chờ tới càng ngày càng giảm, phần thì các nước lại hỏi mua gạo càng ngày càng nhiều, nên họ phải tăng giá lúa lên được mua cho dễ. Hiện nay giá lúa tăng lên cho tới 1\$50, 1\$60 một gia đó là vì nông-gia ta đã ít chờ lúa tới mà bán cho họ nữa. Bấy nhiêu đó cũng đủ rồi cái hiện-tình lúa gạo của ta đã mòn mỏi rồi.

Bởi đó, Bồn-báo chúng tôi muốn biết cho chắc cái hiện-trạng về đường kinh-tế trong nước ta ngày nay thế nào, nên chúng tôi mới nhơn cuộc lễ Vinh khánh thành bình mà Bồn-báo được nghĩ một kỳ đây, cho người du lịch trong it tỉnh mà độ nghe cho biết cái tình cảnh của nhà nông ta thế nào, dân sự còn đủ lúa ăn cho giáp mùa tới hay không và những điều-chủ lớn của trừ lúa nhiều hay ít. Chúng tôi đi đến tỉnh nào cũng thầy nhà nông gieo mạ đầu đủ đã xong xuôi. Ngặt vì từ hôm đầu tháng Juillet cho nay trời bặt mưa ngang, có nhiều chỗ thiếu nước mạ khô, không được xanh tốt như mấy năm trước. Còn dân sự thì nghèo nàn hết sức vì gạo phát giá cao, dân không đủ tiền mà mua ăn cho phụ phí. Đã biết rằng những tá-diễn ở đầu cũng đều có chú-

diên bảo học; nhưng mà phần đông không có thể làm ruộng được thì chẳng khỏi bữa đói bữa no. Như là miệt đồng Tháp-mười, dân xứ ấy lại càng cơ cực hơn nữa.

Đã vậy mà máy nhà máy họ mua lúa về một, rồi họ xay gạo bán ra giá mắc xấp mười; như thế thì hại cho dân nghèo ta thái quá.

Chúng tôi cũng có hỏi gị mấy nhà làm ruộng, thì ai cũng nói rằng nếu trời mà hạn riết trong ít ngày nữa đây thì mạ ắt chết khô, chày lúa giồng không ra mà gieo lóp khác thì chắc hại cho mùa tới.

Lây theo lời thông-tri của Chánh-Phủ đã an hành trong bốn báo số 416 đó thì đến ngày 31 Mai 1919 số lúa trong Nam-kỳ ta còn được 980.560 tấn. Trong số ấy mà trừ số lúa để dành cho dân ăn rồi thì còn dư được 360.000 tấn, mà Chánh-phủ định cho xuất cảng trong tháng Juin và tháng Juillet mỗi tháng là 75.000 tấn. Cộng số hai tháng ấy là 150.000 tấn, vậy thì số lúa còn dư để bán cho ngoại quốc là 210.000 tấn. Nhưng mà hiện nay những điển-chủ số lúa trong vựa đã muốn hết rồi, còn những dân nghèo thì phần đông cũng không đủ lúa mà ăn. Vậy thì theo ý của chúng tôi tưởng cái số lúa dư 210.000 tấn đó có khi phần nhiều nay cũng đã lọt vào máy tàu-khẩu và máy nhà máy rồi. Sở e rồi đây khách-trủ họ tom góp hết số lúa dư của ta họ trừ đó, rồi xay ra gạo mà bán mắc lại cho ta, thì e ra ta cũng thua lại họ hoài.

Cái vấn-đề lúa gạo hiện nay là một cái vấn-đề rất quan hệ cho sự sanh-tồn của dân Nam-kỳ. Nên bốn bác chúng tôi hết lòng lo sợ, cúi xin quan Nguyễn-soái hãy lấy lòng từ huệ thiên liệu cách nào mà bảo toàn lấy ba triệu dân mồ côi, không cha ồm chừn chú, không mẹ nắm vú di đày, thì cái ăn trone đưc đày của Chánh-phủ Đại-pháp đàu cho sống cạn núi món chúng tôi vẫn còn ghi xương tạc da.

Bốn bác chúng tôi vẫn biết cái vấn-đề lúa gạo năm nay nó làm cho Chánh-phủ nhọc lòng tru tru hàng ngày, bởi trong xứ thì thất mùa, còn ngoài bang thì cần dùng mua-gạo, Chánh-phủ muốn cho nhà nông khỏi thất lợi, mà dân nghèo cũng cho khỏi cơ hàng, nên mới điều đình mà cho xuất cảng có hạn số cho, có chừng: ấy họ cũng đủ rỏ lòng nhân-hậu của Chánh-phủ thương xót và lo lắng cho dân là thế nào rồi. Nay những nông-gia và điển-chủ bán lúa được giá mà hưởng lợi cũng vừa rồi, vậy thì mấy ông cũng nên từ từ, đừng để lúa dư lợi chút đỉnh mà nuôi lấy dân nghèo cho đủ lúa ăn mà lo phóng mùa tới.

Nếu nay mà Chách-phủ muốn cho lưỡng toàn, thì bốn-báo chúng tôi tưởng chẳng có kẻ chi hay hơn là kể từ đầu tháng Aout, hoặc nửa tháng Aout tới đây là lúc Chánh-phủ cũng nên cấm tuyệt đưng cho lúa gạo xuất cảng nữa. Hễ cấm xuất cảng rồi thì lúa gạo thế nhiên phải sụt giá. Chừng ấy tuy lúa sụt giá mà lòng má nông-gia và điển-chủ lúa bán cũng đã gán hết rồi, khỏi bị thiệt hại chi cả.

Còn dân nghèo lại được mua gạo rẻ mà ăn khỏi lo đói lạnh, như vậy mới lưỡng toàn kỳ mỹ cho.

Chỉ còn lo có một đếu là hiện nay lúa Nam-kỳ ta đã lọt vào tay khách và nhà máy của khách-trủ hết rồi, nếu cầm xuất cảng thì máy nhà ấy phải bị thiệt hại, thế nào họ cũng lập thế hại dân ta lại mà trừ, hoặc họ bè vừa không chịu bán gạo cho dân ăn, hoặc họ tăng giá gạo lên cho mắc hơn thập bội; vì họ biết dân ta lúa đã hết rồi, đàu gạo giá mắc thế nào cũng phải mua lại của họ mà ăn. Đã biết rằng khách-thương họ được quyền làm chủ lúa gạo xứ ta, muốn mua rẻ bao nhiêu thì mua, muốn bán mắc bao nhiêu thì bán; tuy cái thế-lực của họ mạnh mẽ như vậy, song xét lại họ là khách-kiểu-ngụ xứ ta, không lẽ Chánh-phủ đi nhờ điểm nhiên mà để cho họ được quyền thông thả hại dân đến thế.

Và lại trong việc mua bán, hễ vật chi đắc thì tắc nhiên giá phải cao, người bán có quyền tự do định giá, thì người mua cũng có quyền thông thả, mua cũng không mua cũng tại ý mình. Ấy là nói về hàng-hóa và vật dụng thường cá, chứ lúa gạo là vật báu rất cần dùng mà nuôi lấy mạng sống của quốc-dân. Nếu dân trong nước đã thiếu lúa ăn, mà người có gạo lại bè vừa không chịu bán, đành để cho dân chết đói thì tắc nhiên phải bị tội, mà có bán cũng chẳng có phép thừa dịp mà tăng giá cao cho quá lẽ được.

Ấy vậy nếu Chách-phủ cầm xuất cảng rồi mà khách-thương họ không chịu bán gạo cho dân

ăn, hoặc dùng dịp mà bán giá mắc cho thái quá, thì Chánh-phủ cũng có quyền mà thu hết số lúa gạo của họ rồi cho người lành coi bán lại cho dân ăn, gạo bán cho dân thì bất quá định giá cao hơn giá lúa họ mua chút đỉnh đặng mà đền bồi cái công mua và công trừ của họ vậy thôi.

Cách mấy năm trước đây, bên Âu-châu bị cơn khố lửa, binh cách lầy lừng; tàu chèo chuyễn vật-thực không đủ cho dân trong mỗi nước đưng, thì Chánh-phủ nước nào cũng lo lập luật hạn chế giá đồ ăn cho vừa chừng và cho người lành coi bán lại cho dân dùng, cho dân khỏi bị đếu khốn đốn.

Trong Nam-kỳ ta đây, tuy nay là lúc thái bình, lúa gạo cũng đủ cho dân dùng mà bị bọn khách-thương họ chiếm hết. Vậy thì Chánh-phủ cũng nên cầm xuất cảng, rồi lập luật chừng coi nếu khách-thương họ muốn áp chế như lời bốn-báo mới luận tron đây thì Chánh-phủ cứ làm y như các nước bên Âu-châu trong mấy năm tranh chiến đó thì cũng chẳng hại chi cho dân. Vậy xin Chánh-phủ hãy lưu-tâm mà nghiên cứu lấy cái vấn-đề này cho cẩn kíp; nếu để diễn tri thì dân Annam lại bị hại thêm nhiều nữa.

N. C. M. Đ.

HÃY HỜI THƯ BÔNG HỒ
"OMEGA"
Mà mua ấy là thứ tốt hơn hết
CÓ LHM BỐ KIỂU;
Bằng vàng, bằng bạc và bằng các loại kim
L. GAFFORT
Ở tại đường CATINAT SAIGON có bán mà thôi.

Quan Toàn-quyển

Vào Lễ Saigon

Ông Mongmillet là quan quyển Toàn-quyển đã từ Hanoi mà vào tới Saigon hồi 9 giờ ngày 18 Juillet 1919 này, ngài đi đường bộ, nên quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ có đăm xe hơi lên đón tại Xuân-lộc mà nghinh tiếp ngài.

Nông-Cỏ Min-Đàm hết lòng kính mừng mà chào mừng ngài.

N. C. M. Đ.

Quan Nguyễn-Soái Maspéro

Được thưởng Ngủ đặng bầu tỉnh

Bốn-báo rất vui lòng mà cho chư khan-quan hay rằng Quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ ta là Ông Maspéro, mới được thưởng thọ ngủ đặng bầu tỉnh.

Vậy xin chư khan-quan hãy hiệp một lòng thành kính với Bốn-báo mà mừng cho ngài và cầu cầu cho ngài vinh tran Nam-kỳ, cho dân chúng gọi nhuan ơn mưa móc.

N. C. M. Đ.

Lời rao

Kính lời cho lục-châu và chư-vị đưng rượu đặng rỏ, kể từ ngày mừng một tháng Juillet 1919, thì những người Khách-trủ và Annam đặt rượu tại Nam-kỳ sẽ thời bán rượu của Công-xý Langsa nữa, chỉ lo bán rượu nếp của mình đặt theo cách thức của Annam thuở giờ.

Cuộc chơi lễ vinh khánh thắng bình

Đã nghe nói Chánh-phủ có bày cuộc lễ ăn chơi trọn 4 ngày là 13, 14 và 15 Juillet mà vinh khánh thắng bình thì lúc đầu thiên hạ thấy đếu nào nết, cho nết nết đến ngày 10 và 11 Juillet mà tại Saigon mới nhà hàng Tây, mấy nhà khách-sang của Annam và khách-trủ thấy đếu chạt nết; có nhiều người tới sau không còn phòng mà nghỉ, phải tạm ba nơi nhà anh em quen lớn mà vui chơi trong ba ngày lễ.

Đấy bốn-báo xin thuật sơ về các cuộc lễ cho khan-quan trước tác.

Ngày 12 Juillet 1919 :

Ngày ấy từ các nơi công-phủ cho đến nhà cửa phố xá của thường dân, có treo rự rự, tại đường Catinat hai bên phố đua nhau treo bóng kết tụi, xem rất trang hoàng.

8 giờ sớm mai tại nhà thờ Đức-chúa-bà (tục gọi là nhà thờ nhà nước) làm lễ cả rất trọng thể mà đầu siêu cho những chiến-sĩ trận vong. Có quan Nguyễn-soái-Maspéro và qui Phu-nhơn đến chứng mien, có các quan Lãnh-sự của các nước Liên-hiệp, có quan Lục-quân Đê-đốc, quan Thủy-sự Đê-đốc và quan Giám-Đốc Quesnel, cũng các quan viên lớn nhỏ tại Saigon đều tựu đến rất đông mà xem cuộc lễ.

4 giờ chiều có mở cuộc đấu cầu tụi vượn Ông Thượng. Có cờ của Khách-trủ, múa rồng, múa lân, có sấm hai ba mươi con gái, mỗi con mà phần, mặt đồ hát-bội ngựa đi theo có giặc cùng thành phố, đi đến đầu bên trống rìng rạc, pháo nổ vang trời giẫy dấy.

9 giờ tối có chưng cờ đèn, bong đu các thứ đèn giấy, hình rồng, hình còp, hình cá, hình tôm; v. v. Lại thêm mấy nơi ông-phủ cũng các nhà đại-thương, đến khi kẻo dài giẫy ngang giẫy góc, sáng suốt như bang ngày, rất đẹp lòng cho những trang du-khách.

Ngày 13 Juillet 1949 :

Buổi sớm mai cũng làm lễ tại nhà thờ, rồi mới các cuộc chơi như là : chạy đua, nhảy đũa, nhảy bao v. v. tại vườn ông Thuồng.

4 giờ rưỡi chiều có chừng cộ bóng đi dài theo đường Catinat, có nhiều cái xe bóng ra hình tàu bay, tàu lặn, con hạt, con voi, hình chùa, hình tháp v. v. trông rất vui lòng đẹp mắt.

Xem màn cuộc cộ bóng rồi ai nấy đều về nhà ăn cơm hồi hà cho rồi, đứng cố xuống sông mà xem cuộc chừng thủy-lục.

9 giờ tối tại sông Bến-Nghé, từ trên Thi-nghê chạy dài xuống Xóm chiếu, nào là tàu lớn, tàu nhỏ, nào là ghe đò, ghe vuông, đèn treo lơ lửng chi mũi, tốp chèo chèo, tốp chèo lại, chiếc chạy xuồng, chiếc chạy lại, chớp nháy rạng ngời, in nhau một sắc, hai bên bờ sông thiên-hạ đong đầy chen chơu khờng lợt; bên Thủ-Thiệm đổi pháo bông xẹt qua, bên hàng tàu biển cũng đốt pháo bông xẹt lại; chiếu ánh hừng trời, thiên-hạ tung hô reo cuội giã đất.

Đêm ấy các nhà hàng đều chật nít những Chiến-sĩ đi trận về, ăn uống reo cuội vui chơi tới sáng

Ngày 14 Juillet 1949 :

7 giờ sớm mai tại đường Norodom thiên-hạ đến coi diễu binh, không biết muốn ngân tờ triệu nào mà kể cho xiết được. Tại đầu đường Blancsubé giáp với đường Kỳ-niệm, có nêu tên những Chiến-sĩ trận vong. Lúc ấy quan Nguyên-soái Maspéro đứng đưa diên-dăng, chung-quanh thì có đội g-minh bao phủ, Ngài đọc một bài điều diễu Chiến-sĩ hống, từ diễu tham thẳm, ai nấy nghe ra cũng đều động thnh rơi lụy.

3 giờ chiều thiên-hạ đều tưng xuống một sông đông dầy như kiến có mà coi đua ghe. Có người muốn coi cho kỹ hơn, thì lại muốn đò chèo qua phía Thủ-Thiệm mà coi cho đé.

Đúng 3 giờ rưỡi chiều mới khởi sự đua những ghe chèo và ghe bơi, thì là người Annam, người Cao-man, và người Chăm;

còn tàu hơi và củ-lập thì là người Lang-sa; người Huế-kỳ, người Nhật-bôn và người Trung-quốc, thấy đều chung vui một cuộc.

10 giờ tối có thiết dĩa yền tại phủ Toàn-quyền, quan Nguyên-soái Nam-kỳ chủ tịch.

Ngày 15 Juillet 1949 :

Chàng có chi lạ, duy có chiếu bữa ấy đúng 4 giờ có đua ngựa tại trường đua. Còn nhiều cuộc chơi theo lệ thường mọi năm, như là đánh đu, hát bội và hát bóng v.v. chẳng kể cho xiết được.

Trong 4 ngày lễ này rất nên xuôi dầm thuận mái, chẳng có xảy ra điều chi rủi ro cả. Duy có một đêm này rất lạ mà thôi, lễ thường mỗi năm tới ngày 14 juillet là ngày lễ Khánh-diễn công hòa, chơi có một ngày mà thời mà có nhiều khi trời mưa lùa bù; duy có năm nay, sẵn có cuộc lễ Vinh-khánh-thắng-bình nên chơi trọn 4 ngày mà trời nắng như lửa đốt. Về lại mùa này là mùa mưa, nên trời bạng như vậy thì không biết mùa màng năm nay sẽ trở ra thế nào; những nhà Nông-phu cũng nên lưu ý mà đề phòng cho lắm.

Thương-vụ luật-lệ

(Tiếp theo)

NỘI VỀ TẬP-DANH HỘI

Tập-danh-Hội là một Hội trong ấy có vài người hay là nhiều người quen-biết-với nhau đàu vốn lại, kể nhiều người ít, tùy sức mỗi người, đặng mà buôn-bán hoặc chế-tạo vật chi; Xá-viên thì lấy tên mấy người hùn mà đặt, thì dụ : Tên Giáp, tên Ất, tên Bình chung vốn nhau mà lập hội thì hội ấy tên là Giáp Ất Bình; khi nào nhiều người đứng lập Hội, không lẽ đem hết tên mấy người đó ra mà đặt, nên người ta lấy tên một hai người Hội-viên rồi thêm hai chữ Công-Ty đàng sau. Thì dụ: Giáp và Công-Ty hay là Giáp Ất và Công-Ty. Vì có đó nên gọi Hội ấy là Tập-danh-Hội, Nghĩa là : nhóm tên lại. Song đứng lộn Xá-viên (Raison sociale) với ký hiệu, là biểu tượng (Enseigne). Xá-viên là tên Hội và

chữ Ký tên của Hội; còn hiệu tượng là chữ minh muốn đặt sao cũng được. Thường người ta hay lấy tên vật của Hội bán hay là vật của Hội chế tạo mà đặt hiệu tượng.

Tính chất Hội này nó làm cho phân biệt với mấy Hội khác là bởi mấy người Hội-viên phải liên lạc với nhau mà giữ những lời giao ước của Hội. Nếu Hội có ít vốn mà tiền bùn không đủ trả, thì Hội viên phải lấy của nhà mà phụ vó. Phần bùn của mỗi người có tiếng kêu riêng là quyền lợi (intérêt) chứ không kêu là cổ phần (Action) vì phần bùn đó có một mình Hội-viên được làm chủ, chứ chẳng đặng nhượng hay là bán lại cho ai. Hội-viên rũi qua đời hay là bị khảm tật, bị bắt-sấn thì Hội phải trả tiền.

Muốn lập Hội phải làm tờ Hiệp-đồng, hoặc đem tờ cho nó-tê cấu chứng, hoặc Hội-viên nhóm nhau mà làm tờ, nếu không có cấu chứng, thì tờ Hiệp-đồng phải làm ra mỗi người Hội-viên cầm mỗi Bản, lại phải làm đư ra hai bản để mà hồ cáo cho Thiên-Hạ biết: một bản lưu tại Tòa Thương-vụ sở tại, còn một bản để ẩn hành về trong tờ nhật-báo nào đó.

Về việc cai quản Hội, thì hội-viên đặng phép giao ước với nhau thế nào tùy ý; hoặc mỗi người thay phiên nhau mà cai quản, hoặc chia phần việc mỗi người một phần sự riêng, hoặc mượn một người ngoài hội để lo quản lý các việc.

Như ai muốn lập Tập-danh-Hội mà bỏ ra bản hoặc chế-tạo vật chi, xin hãy nớ thế kiểu sau đây rồi giả giảm tùy ý mà làm tờ Hiệp-đồng mới đúng phép.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-văn-Cr

TRƯỜNG NGUYỄN-XÍCH-HÔNG

Nhập trường tháng Aout tới đây: Lớp nhì B (2^{me} classe B) sẽ có hai ông Tú-tài dạy. Lớp bảy (lớp chót) chia ra làm hai lớp và cũng có hai thầy dạy.

LÒ RƯỢU BÔNG-DƯƠNG

LỜI RAO

Mỗi nhà máy Langsa đặt rượu trong cõi Đông-Dương kính rao cho bá tánh hay rằng: kể từ ngày 1^{er} Juillet 1949, nhà máy rượu sẽ đứng bán rượu của lò đặt ra cho các quán: Bán ngay như vậy, lợi cho chủ quán, lợi cho người uống rượu, vì rượu ngon mà giá lại nhẹ.

Hàng đã lập tiệm nhánh trừ bán trong châu-thành các tỉnh và trong các quận lớn thuộc Nam-kỳ và Cao-man.

Muôn hồi đều chỉ xin hãy đò nơi số 2 và số 4 đường Lareyniere, Chợ-lớn. Hoặc nơi lò rượu Chợ-lớn Bình-tây.

Cuộc tẩy chay tại Chợlớn

Từ ngày Âu-châu chiến cuộc hòa bình, thì Trung-quốc cứ kêu nài, đòi hẳn dất Giao-châu lại; Nhật-bôn không chịu trả, nên mới sanh ra việc Trung-Nhật bất hòa. Tuy vậy mà Chánh-phủ Trung-quốc vẫn biệt sức mình còn yếu, nên chưa dám phân dôi cùng Nhật-bôn; duy có thương-gia và học-sanh các trường đặng quyết tẩy chay hàng-hóa Nhật-bôn mà ủy hân.

Bởi đó cho nên, xưa rầy dân Trung-quốc đều do đều rầy rầy làm y một cách, ban đầu còn ở Bến Tàu, sau lần qua cho tới Hạ-châu.

Ngày nay luôn giờ cứu hạn ấy nó lại thời lấy qua cho tới Nam-kỳ, làm cho ta thấy cái thế lực đoàn-thể của dân Trung-Hoa mà ghê gớm.

Sở là cách mấy ngày trước dân Trung-quốc trú ngụ tại Chợlớn có vài học-vấn mà truyền bá khắp nơi, dựng làm cho bao

nhiều dân Trung-quốc kêu nài tại Nam-kỳ đàu lòng vì dân vì nước: rồi hiệp nhau ven chúng, nhứt tâm, tẩy chay hàng-hóa Nhật-bôn mà trả thù chung cho Trung-quốc.

Bởi đó cho nên cách mấy ngày trước các Bang-trưởng từ hội nhậu tại Cholon mà bang tính cũng từ đàu thế nơi nhau. Các Bang đều rưng rưng kỳ lên, duy có Bang-trưởng Quảng-dông là Phan-Minh không chịu kỳ. Là vì ông Bang này có một tiệm lớn ở lại đầu đường Canton (tức danh là Quán-Tổng-Cái) giáp với đường Thủy-bình (Rue des marins) Tiệm ấy hiệu-là: Dân-Hưng, trừ hàng Nhật-bôn rất nhiều, nên sự kỳ tên thế bao nhiêu hàng-hóa của mình trong tiệm phải hủy hết mà chịu thiệt hại to, nên không chịu kỳ.

Vì vậy nên hôm ngày 9 juillet rồi đây tới 8,9 giờ tối, khách-trú tụ nhau gần trời ngàn người mà phân dồng dều là dân Phước-kiến, ấp tới phá tiệm Dân-Hưng, kể thì vật quật, người thì tưng gạch tưng đá liện ào vào tiệm.

Lính tuần thành ngàn cũng không lại nên phải chạy về chỉ báo.

Mà cũng may mà tìm ấy cách tại đây 5 trăm thước, Quan-Quản-ly sở Tuân-thành, liền một phía thì đánh giầy theo số mà bắt-linh cho quan Đốc-ly Thành-phố Chợlớn và quan Quản-ly sở một thêm Saigon hay; còn một phía thì bôn thêu kéo róc lính tuần thành tới đó ra oai dẹp loạn.

Kể đó, quan Đốc-ly Thành-phố Chợlớn cũng kéo hết lính ma-tà và đem vòi rồng tới xịt nước ào vào đám đông cho tan bời chòm ong lá kiền.

Còn ngoài Saigon, ông Hérisson là Quản-ly sở một thắm, khi nghe được tin ấy, liền lên xe hơi lập tức chạy về có lính son-dám tập thì đi theo với ngài một xe, lập thì đi xe máy đạp cũng ào vào một lượt.

Lúc ấy bọn Phước-kiến ban đầu còn quyết làm dữ, đánh phá tung bưng, đập đồ đập dạt phá bẻ tù kiên, cự với lính tuần, khi thấy quan quân tới đồng thì dờn thối chí, kể bị lính bôn nước chạ với vòi xịt đại vào đám đông, liền rả tan chảy

hết. Còn số lại 22 người bị lính bao vây bắt rạc.

Bởi thế rầy việc tẩy chay này là việc riêng của dân Trung-Hoa và Nhật-bôn, chứ chẳng phải chỉ đến Chánh-phủ Nam-kỳ là 22 người phải làm thế nào cả, chứ làm lộn qua cho nào động lòng dân, thì Chánh-phủ phải ra oai nài trị loạn chứ đã vậy hay sao. Nhưng mà Chánh-phủ cũng lấy đé rầy-khôn hống, nên cách 21 ngày rồi thì hết 15 người, còn 7 người thì đuổi về Tàu; mới giải rường tàu mà đưa đi hôm qua này rồi.

Luôn dịp này bôn-báo chúng tôi xin rút ít dều đại-lược trong tờ hịch-văn của dân Trung-quốc mà dịch và ẩn hình vào đây cho chư khâm-quan tường lãm.

« Đồng-bào ơi! Ai là người thương « dân, thương nước, nớ quên cái nhục « của nước cho đành!! Đồng-bào ơi! « Nhật-bôn nó bực dất ta là đường nào! « Nó hiệp bực ta là đường nào! Thiên « và người đều giận; nớ chiếm dất « Mãng-châu của ta, nớ đoạt dất Tam « hàng (1) của ta, miệng nó nói thì hiền « mà lòng nó độc hơn sãi lang hồ báo. « Dân ta ăn oán uống恨 năm gại nên « căm hận, nhân nhọc dất mấy năm nay; đến « nay nó lại s nh lòng thum bọ mà đoạt « quyết Thanh-đảo của ta. Vì Thanh-đảo « là chỗ yết-hầu của tinh Sơn-dông, mà « Sơn-dông lại là chỗ bình-chương của « Trung-quốc, nếu Thanh-đảo mất, thì « thế thì nhân Sơn-dông cũng phải mất theo. « Mà hễ Sơn-dông mất rồi thì còn chi là « Trung-quốc, nói thì dầy ai chẳng lịnh « minh. Nay xin nhất lại năm Dân-quốc « ở thờ tư tháng 5 ngày mồng 7, lúc ba « giờ chiều, Nhật-bôn vô đoàn về lý hiệp « bực Trung-quốc ta kỷ ngày 21 điều « liệt kê sau đây cho Đồng-bào tường « tất: »

« Điều thứ nhất. — Trung-quốc Chánh- « phủ phải chia đé cho Nhật-bôn Chánh- « phủ hưởng hết các quyền lợi đé hiệp « định với Đức-quốc tại tỉnh Sơn-dông. « Điều thứ 2. — Trung-quốc Chánh-phủ « phải đem hết đát các nơi tỉnh Sơn- « đông cùng dục theo mà biến hòa hải (1) Tam-hàng là nước Cao-ly.

HUỆ-KY

Tại thành Niêu-giô (New-york) có một bà già tên là Sarah J. Walker, người nước da đen, 52 tuổi, mới chết năm nay. Để sự-sáng lại cho con cháu há hơn 1 triệu bạc.

Người ta nói bà ấy lúc còn thơ bé thì làm nghề giặt đồ mướn cho người ta; đến 12 tuổi lại bày nghề đi bán dầu và xút tẻ, nghề hèn mọn như vậy mà làm giàu mới lạ.

Lúc có tiền dư giả rồi bà mới xuất ra 50 mướn bạc mua cất một toà nhà xinh đẹp mà ở với con cháu, lên xe xuống ngựa vui hưởng sự vinh hoa cho đến ngày tạ thế.

Đâu Huệ-ký thấy vậy thì ai này cũng trầm trồ khen ngợi.

ÚC-CHÂU (OCÉANIE)

Tại xứ Nouvelle Zélande, thuộc địa của Áng-lê, người ta có trồng một thứ cây tên là « Auragia albens » để mà trừ loại muỗi. Nguyên cây này gốc ở bên xứ Phi-châu (Afrique) người xứ Nouvelle Zélande đem giống về mà trồng. Giống nó dễ trồng lắm, song nó không ưa xứ lạnh. (Như Nam-kỳ ta đây nó chịu lạnh.) Nó trở bông nhiều lắm, nên hay quên những loài ruồi muỗi. Mà hề ruồi muỗi đáp đậu trên bông nó thì lần lần mấy tai bông nấp lại, nhốt hết ruồi muỗi ở trong cho tới chết.

Ấy cũng là một cái khéo của tay Tao-hóa. Tay Nam-kỳ ta đây như: Baclieu, Camau, Rachgia và Châudoc thì nhiều muỗi lắm, mà muỗi lại to con. Ước chi số Canh-nông Nam-kỳ lo liệu phương nào đem được giống cây ấy về mà trồng cho dân trồng, dựng mà trừ cho bớt loài muỗi thì chẳng những là hữu ích cho dân mà lại còn hữu ích cho trâu bò là khác nữa.

VILLE BAU-DE-VIE DEJEAN

là một thứ rượu rất có danh tiếng hơn bốn chục năm nay.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI-SU

GIÁ-LỬA GIÁ-BẠC

Lúa mỗi tạ 68 kiles cỡ lớn nhà máy nay lên giá từ 5\$15 tới 5\$25

Kho nhà nước	6 f40
Hàng Đông-Dương	6 40
Hongkong Shanghai	6 45
Chartered Bank	6 35
Banque Industrielle de Chine	6 45

NAM-KY

Saigon

Mượn bạc không làm giấy. — Có một người chủ xe kéo kia đến quan thưa người cấp-răn của y rằng thâu hai ngày tiền xe kéo là 50 đồng và của y giao cho nó 300 đồng; xong hết là 350 đồng, rồi tên cấp-răn ấy phò hết mà đi xuôi, không làm tờ làm giấy chi, mà cũng chẳng thưa trình cho ai hay hết. TỨC!

Xe hơi thứ sức. — Sớm mai ngày 18 Juillet này lối 10 giờ có một cái xe hơi hiệu Ford ở dưới đường Catinat chạy lên vừa tới ngã tư đường Espagne, tuy giữ theo phép ở phía hữu mà đi, song thỉnh thoảng có một cái xe khác ở phía đình Xã-Tây chạy lại, quanh xuống đường Catinat, mà mắt người cầm bánh vô ý quanh trông quá, nên dụng nhăm cái xe Ford rất mạnh, làm cho cái xe ấy chày trật lên lề đường nhờ có vách tường chặn lại chớ không thì không biết nó chạy tới đâu mới ngừng, vì lúc đó người cầm bánh thần-tinh đã rời loa.

Cái xe kia thì không sao; duy có cái xe Ford bị hư nhiều chỗ. Nhưng mà cũng may cho những người trên xe, chẳng có ai bị hại chi hết, lại lúc ấy trên chỗ lề đường cũng nhảm lúc không có người ta qua lại; nếu có ai qua lại thỉnh thoảng thì ắc không khỏi ròi ro, vì xe hơi mà leo lên lề thì có bay đầu mà tránh.

Không hiểu cơ chi mà mấy cậu coi bánh xe hơi gan quá, tại đường Catinat là chỗ xe có rần rần, mấy cậu không chịu bớt máy mà đi, cứ chày đồng như đĩa rớt hoang, coi mạng người như cỏ rắt. PHÁCH!

Mytho

Chết trời. — Tại sông Mytho người ta mới viết được cái chuyện đời mà chết trời, song không biết là con ai. CHON!

Cantho

Vàng biết bay. — Lê-thi-Huê bị chúng công hết mấy đôi vàng giá đáng chừng 80 đồng; chị ta nghỉ cho mấy người ở gần ăn cắp, song không có bằng cứ chi. Đầy chắc là tại vàng chạm Tứ linh, nên dễ lau ngày nó hóa cụ mà bay mất chớ gì. CHUỐI!

Bỏ chồng theo tở. — Cô X. là vợ của thầy Hương-hào V. ở với chồng sanh được 8 đứa con; nay không hiểu duyên cớ làm sao lại đành lòng bỏ chồng con mà theo thầy tở của mình. (Thật là đồ hươ.) Nay thầy hương-hào theo kim được lấy đồ đạc lại hết rồi nhả lòng.....

phòng sanh, không thêm đăm vẽ. (Phải chớ, đờn-bà như vậy đâu cho vợ xe cạp ăn cũng đáng kíp, còn đăm vẽ mà làm chi nữa). NGỤY!

Cãng là một thứ. — Thị K. mới 17 tuổi, bị nghe giọng quyền tiền kèn nên đành bỏ mẹ già, vai mang khăn khăn trắng xông, theo trai mà đóng mắt.

Thị K. này là gái to con đại, bỏ mẹ theo trai, cũng còn nhẹ lợi; chớ cái con mẹ mới nói trên đó, bỏ chồng mà theo tở, cái lợi ấy bảm thấy cũng đáng. HUI!

Trà-luộc

Ăn trộm gạo. — Có hai vợ chồng tên Giỏi, trong nhà nghèo khổ nghèo khiến, phần thì vợ làm-bùn mà lại đau bả, chồng cũng không mạnh gì. Mới xay được vài gia lúa, bang đem không biết quân nào bắt hơn quá, lên vô xúc nết. Knóc.

Cãng là một nơi. — Không biết bọn bắt lương này đi mấy tháng, nửa đêm lên vô xúc hết 5 gia gạo của thiên hương-thần Nghĩa.

Nguyên thiên hương này chồng mất để hai năm nay; nay ra ở đậu tại nhà tên Quyn ngoài chợ cũ Trà-luộc một mình

mà làm ăn. Không biết quân nào ác quá nhà của đờn bà và má lấy hết. RỬA!

Giadinh

Xe lửa cãng. — Thường người ta hay nói đùa chơi rằng: Đờ xe lửa cãng; còn đờn-bà hề giận ai thường hay rủa « Xe lửa cãng máy ». — Chẳng biết có phải là tại lời nói chơi như thế mà sanh ra cở-hỏa xe lửa để tợn cãng; vì hề lâu lâu thì có người bị xe lửa cãng chết một lần; mà người thì trong-mấy tháng nay thì cở-hỏa xe lửa ần cũng có bốn năm mạng con người ta rồi.

Mới đây, hôm tối 14 Juillet 1919 này lối 8 giờ rưỡi tối, có một đứa nhỏ kia tuổi ước chừng mười lăm, đi thả ngựa cho ăn theo lề đường gần nhà giấy Bà-chiếu rồi lại ngồi trên đường rầy mà chơi, trước xem trăng sáng bóng gió. Thưởng bữa nó cũng hay ngồi chơi như vậy, song không có đèn chi; rùi sao bừa đó chất chằng ta đi coi lễ một nên ngồi chơi gió thổi hiu hiu vùng vằng quen, xe lửa chạy tới thì không hay, bị máy đờn cãng bổ đầu, thân thể nát tan máu ra lai láng. Chờ đứa nhỏ ấy vô nhà điếu-dường Giadinh một chấp lâu thì hồn đã về chín suối; chẳng thấy mặt mẹ cha cho mắt lòng bị chết tức chết tươi.

Già không chết đi già sang nguy. — Lão già kia tên X. tuổi đã 60 mà lòng tưng không đặng; nhẽ đứa cháu tuổi mới 15 mà khấp.

Đêm no lao gát con cháu, hiểu nó bơi xuống cho lão đi xóm (Ấy là lão muốn dùng hết bóng em mà bỏ xuống xuống, bơi ra khúc vịnh....) khi đi đến khúc vắng, chớ không phải khúc vịnh, lão ra tay gạt bỏ đảo non, kéo lâu ngày thêm lại. Con nhỏ không chịu vung la lên, thiên hạ hay được, làm cho lão già đi phải gut mặt. Nước!

Năm đường năm số. — Có thầy B. kia làm thầy dạy chữ nhỏ, hôm tuần rồi đây, thấy ta đi chợ đặng mua đồ vật, ghé quán rượu nhiều chơi, vì ngon miệng nên thầy làm quá chén; về tới nửa đường, không biết tại say hay là làm biến đi, nên nằm xà lại giữa đường mà ngủ.

Mày có thị Vàng là người bán tôm cá đây, bơi xuống đi ngang thấy vậy thì sợ e thấy ta nhèm gió tội nghiệp, bèn ghé lại kêu mướn người ta áp khiến xuống xuống chớ về nhà cho vợ con thấy kim đồ giả rượu. Thấy mà không có hạnh như vậy, thì bọn học-trò của thầy đó mới ra sao? H?

Thuộc hút hiệu CÀ-LÔP



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lắm.

(TRÁI ĐÀT)

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trừ mà thôi.

ực chạy càng rầm, máu rất cứng đường đó cây đã cõ, Tuy bị thương tích mặt đầu chớ thấy ta cũng không sợ, quyết trở lại chỗ cũ mà báo cứu. Qua đêm thứ ba, thấy ta trở lại lời 5 giờ sáng, đi lờ mờ, vì cặp con mắt bị đạn đã hư rồi, nên không thấy rõ đường mà đi. Thấy ta hết số, nên trở lại lần thứ ba bị thêm hai mũi súng nằm dài hết thở. Nê!

Cái ông điều của quan THÔNG-SOÀI FOCH

Xem trong Báo « La Dépêche coloniale » thấy có một khoản hướng truyền như sau này :

Hôm nọ tại đền ông Vương-tước Murat có mở cuộc bán đồ đạc lấy tiền làm phước. Trong những đồ của thiên hạ dâng cho mà chớ bán lại phòng bán ấy, người ta có chọn được một món đồ rất quý trọng để trong một cái hộp rất đẹp. Món đồ ấy tức là cái điều của quan Thông-soài Foch, Ngài dùng nó mà hát trong ngày 18 Juillet năm ngoái là ngày các đạo binh ta đương tấn công quân-ngịch rất hèn bại nơi miền Aisne và Champagne.

Những bạn hữu của ta là người Huế-kỳ lại không muốn bỏ qua cái dịp tốt này mà dùng để một cái kỷ-niệm rất vang hiển về sau. Cho nên có một người Huế kỳ kia chịu mua cái ông điều của quan Thông-soài Foch cho tới 2 ngàn 7 trăm ngàn và một cây cang viết của Ngài tới 2 ngàn quang.

Xem việc này mà nhớ lại trong Tân-quốc-chi, ông Thánh-Tuấn nhơn thấy Tào-Tháo, lúc thì bị chầu nơi Đông-quan nên người có phê rằng : « Nam ô ! Rủi sanh trong buổi loạn thế mà làm một bộ râu cho đưa gian-hận thiết cũng là khổ. »

Đến nay đây chúng ta cũng nên buồn đó Báo xướng mà khinh lớn rằng : May mà sanh nhảm buổi chiến tranh lịch liệt này đầu cho làm một vật dùng nhơn mơn như ông điều, như cang viết của một đấng anh-hùng như quan Trương Foch vậy, cũng là sướng, cũng là quý.

Được thưởng bửu-tinh

Các quan sau này được thưởng Tũ-dăng bửu-tinh :

Ông Kircher, Đốc-lý sở Thương-chánh; ông Larue, Hội-trưởng hội Thương-mại; ông Denis, Đại-thương-gia;

Các quan sau này được thưởng Ngũ-dăng bửu-tinh :

Ông Maspéro, quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ;

Ông Fontaine, quản-ly các lò rựa Bồng-Dương; ông Haffner, Hội-viên phòng canh-nông; ông Fays, Phó Chương-ly.

Ông Pauher, Giám-đốc việc Chánh-trị; ông Couraudy, ông Laebaud, ông Delafay, ông Demonjoie, Tham-biện; ông Le-fèvre, Bác-vật; ông Bonnaul, Đốc-ly phòng Thương-mại Hanoi.

Bên báo tờ lừng khiếm-nhượng kính mừng cho các Ngài.

N. C. M. Đ.

Đầy tờ sát chủ

Phàm làm chủ mà dùng những kẻ tay chơn tới tở thì phải đề phòng cho lắm, cho biết đũa nào lương thiện và trung tín mà dùng; còn những đũa bất lương gian xảo thì chớ nên dùng. Có kẻ hỏi : Làm sao mà phân biệt được những người hiền-lương với kẻ hèn-bạo?

Viết ấy tuy khó thiết, song lẽ ta lưu tâm cho kĩ thì cũng dễ mà thấy rõ ràng.

Trước hết ta phải xem cái diện-mạo, rồi sau ta phải xét cái tánh-linh, thì tự nhiên trong 10 phần đũa có sai cũng chừng ba bốn mà thôi, chớ ít khi sai trọn. Phàm những người lương-thiện với kẻ bạo-lân, bao nhiêu tình trạng ấy tuy nó tăng ẩn ư trung, song nó thường hay xuất hiện ư ngoại : cho nên bề mặt thấy hình thù thì đã biết rõ : hoặc xem lời ăn tiếng nói cũng cứ chỉ bằng ngày thì có khó chi mà không phân biệt được.

Nếu không phân biệt được là tựa không hay lưu ý đó mà thôi.

Còn khi nào mình đã biết rõ nó là đũa hèn ác, hay là mới thấy nó là mới hùn

ác thì phải mau mau xé vứt cho rồi, nếu còn để mà dùng thì có ngày họa khởi tiêu trường ắt trở tay không kịp.

Như mới hôm lữ hai hôm ngày 21 juillet 1919 rồi đây chuyện xe lửa ở Saigon chạy ra Mương-mán (Phan-hiệt)

hộ hành đi rất đông, có thầy Tô-vân-Quí với một tên Đồi của thầy cũng đi chuyên xe ấy.

Thầy này là một người có chí làm ăn lớn, lành chịu củi cho hàng xe lửa, lại có phép khai khẩn miệt rừng Báo-chánh là chỗ nhà cửa của thầy.

Đường lối đi trên xe, không biểu hai thầy trở cái lỵ việc chỉ với nhau mà tên Đồi lại rút dao đâm chò nó một mũi trúng ngay nơi ngực rất mạnh, thối vào trái tim. Lúc ấy xe chạy vọt mà thầy già Gy-ray.

Thiên hạ hay được liền bỏ lên, xe ngừng lại khiến thầy Tô-vân-Quí xuống nhà giấy Cia-r-y mà bỏ rì cho thầy. Kế lấy chuyện xe ở Mương-mán chạy về, liền đem thầy lên xe ấy đàng chỗ thắng về nhà thương Biênhhoa cho quan thầy điều trị.

Rủi thay ! vì thầy bị trọng thương, nên xe đi mới được chừng vài chặn đường thì hôn thấy đã là sát. Người ta phải khấn xát thầy mà để tại nhà giấy An-lộc.

Còn thầy đầy tờ sát-nhân, khi xảy ra việc ấy, tức thì mấy người giúp việc trên xe liền áp sát nó trở lại đem nạp cho quan Chử-quan Gia-ray (1).

Việt này còn đang tra hạch, chớ sau có dữ duyên cơ rồi bôn-bao sẽ thuật rõ cho chư khán-quan biết tại sao mà nó phạm giết chủ ở một cách rất gớm ghiết thế ấy.

(1) Gia-ray này thuộc về hạt Biênhhoa, tại đó có một ga xe lửa, gọi là ga Gia-ray. — Còn ở tại Bacien có một quán mới lập thuộc về làng Phong-Thanh, kêu là quán Già-rai. — Gia-ray thì Biênhhoa, còn Già-rai là Bacien, xin khán-quan chớ hiểu lầm. — Và lại tháng đây tờ sát chủ này nó còn đặng Khi-giới mà giết người cũng chưa mấy đóc. Duy sợ là sợ những kẻ sấn dân một nước, nó giết người không có gươm đao, chỉ là thiết độc. Các ông phải coi chừng cho lắm!

GIẤY HIỆU LE NIL LÀ GIẤY TINH-ANH THƯƠNG HẠNG

Ai tin

Bôn-báo mới hay một tin buồn rằng Ông Bosco là quan cựu Quản-ly phòng Thông-ngôn soái-phủ Nam-kỳ, hiện nay Ngài đương sung chức Quản-ly ty kiểm duyệt nhật-báo, Ngài mới được một tờ hùn-tin ở bên Mâu-quốc đánh giầy thép đường biển qua cho Ngài hay rằng bà thân của Ngài đã từ lạc tại Lalauque.

Nay bôn-báo chúng tôi đem hết tác lòng thành kính mà xin phàn nàn cùng quan lớn, ngõa trông quan lớn nhậm tình.

N. C. M. Đ.

Mới nghe tin thầy Dương-bửu-Trương là lỵ-hàng của ông Dương-hửu-Đức, cựu Hương-chủ Đốc-son (Gocong); thầy này đang làm Secrétaire-Dessinateur tại Châu-độc, mới có 26 tuổi, rồi làm binh mà từ trần hôm 7 juillet 1919 này.

Nay bôn báo tâm kính đól lời để tỏ chút tình ai diếu và xin phàn nàn cùng ông hương-chủ và qui-quyên của người.

N. C. M. Đ.

Bôn-báo cũng mới nghe một tin buồn rằng ông Lê-vân-Núi là Chánh-thủ làng Hanh-thông (Cantho) đã từ trần hôm 29 Juin, qua đên ngày 3 juillet mới an táng. Ông lâu đây hưởng thọ được 75 tuổi. Lúc sanh tiền cũng đay công giúp nước, làm hương-chức để thâm niên, làm đủ chức trong bản hội-tên.

Một đũa rất đáng khen ông bôn hết, là ông rũi sanh nhảm hàng vì, có hai bàn tay trắng mà nhờ cần kiệm cho nên ngày nay mới trở nên một nhà phú-bá, ruộng ngàn lúa muồn.

Hiện nay hai người con trai của ông là M. Lê-vân-Ngọc làm hương-chủ và M. Lê-vân-Bửu làm xã-trưởng tại làng Hanh-thông ; (ngươi sau đây là khán-quan của bôn-báo)

Vậy nay bôn-báo cũng kính lời ai diếu và xin phàn nàn với M. Lê-vân-Bửu cùng qui-quyên của người.

N. C. M. Đ.

Đông tinh tương ứng

Độc hải Công đức đáng ghi trong tờ Nông-Cổ số 117, nhâm ngày 3 juillet 1919 này, thấy lời ông Trần-bình-Trung nghiên-chứ ở làng Lai-hóa, cung tòng đức của ông Lê-thành-Long là quan cựu-quan Yên-châu, thiết chúng tôi lấy làm kính phục và cảm.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Đám cưới lớn

Hôm 13 juillet 1919 này tại nhà quan Nguyễn-đông-Trụ nơi đường Chas-coup-Laubat số 168, chừng đon nghì 1919 này, thấy lời ông Trần-bình-Trung nghiên-chứ ở làng Lai-hóa, cung tòng đức của ông Lê-thành-Long là quan cựu-quan Yên-châu, thiết chúng tôi lấy làm kính phục và cảm.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đác nhậm tới nay, thiết chúng tôi lấy làm hạnh phước vô cùng, vì Ngài thiết là một ông quan liêm công mẫn cắng, hay thương xót dân lành; chúng tôi mới khi có việc phải đến hầu Ngài, thì Ngài thường hay lấy đầu đóc nghiệp mà khuyên dạy chúng tôi, nên chúng tôi hết lòng cảm mến ân đức của Ngài, song không biết lấy chi mà đền đáp cho vừa, xin may thấy lời xưng tụng của ông Trần-bình-Trung đây, nên chúng tôi cũng học đòi tạm kính đól lời để tỏ lòng kính mến của mình.

Chúng tôi là dân ở làng Khánh-hóa, cũng thuộc quận của Ngài; từ ngày quan Huyện Lê-đại-Nhân đ

thương ở Chợ-lớn đều là quyền thức của Ngai.

Nguyên quan huyện Nguyễn-dông-Trụ đây là người tinh tinh chất phát, ôn hậu cung lương, hai ông bà tuổi đã tri-thiên mà có một chút trai, lại là con một (fils unique); chẳng những là Ngai có công sanh thành đấng đực nặng dầy mà thôi, lại còn lo cho ăn học cho thành danh, cho rạng vẻ con người cũng thế-dạo.

Chỉ như M. Nguyễn-dông-Thạnh vậy, thì con cũng đáng con, biết lo đến đường đực con sâu, nên mới gán chi cần cụ, học hành siêng năng, mới 15 tuổi mà đã lãnh cấp-bằng tốt nghiệp nơi Trung-dang học-dưỡng, thi đậu số 4, ra làm việc chưa được bao lâu, rồi lại nghĩ rằng làm việc như vậy có may thì bặt quá đủ no ấm cho một mình mình, chứ không có thể giúp ten chi cho dân-đoàn xã-hội no, buổi thương-trương cạnh tranh kịch liệt này; nên mới phân chi xin ra Hà-nội vào trường Nông-Nghiệp cao-dang mà học cho thành tài, ngõ hầu về sau đủ sức đui tài mà phụ ích cho nông-giới; nhỏ mà biết lập chí như vậy thật cũng đáng khen.

Còn quan huyện Nguyễn-dại-Nhân, tuy biết con mình còn đường ăn học, song Ngai nghĩ vì: *Quần tử chi đạo, tạo đoan hồ phụ phụ; cấp kỳ chi giá, sát hồ thiên địa.* Suy ra thì trong đạo làm người chẳng chi trọng cho bằng đức cang-thường; về lại làm-lang nay đã trộm tuổi rồi, nên Ngai phải đứng đống bãi trường này mà định kế gia-thắc cho con cho ăn thò, mai sau mà làm-lang công toại danh thành, thì dười chưa đã sẵn dây cạm sắt. Ấy là phần làm cha mẹ mà lo cho con, tưởng khi ai ai cũng phải vậy.

Bên-báo lại nghe rằng: Lịnh-tức của Ngai vẫn là người công dung nghĩa hạnh đê gêm, lại cũng là con nhà trâm-anh thế phệt, họ đời môn đường; ấy mới qui, ấy mới vui, ấy mới đẹp mắt nó máy cho Ngai là đáng làm cha mẹ.

Vậy nay bên-báo chúng tôi cũng kính đỏi lời trước là tỏ ý vui mừng cho quan huyện cả hai ông bà nay được con thào đầu hiền; sau là cầu chúc cho hai vợ chồng mới: Loan phụng hoá minh, miêng miêng qua điệt.

N. C. M. B.

Cấp bằng thành nhận

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 10 Juillet 1919:

Thăng chức cho quan viên bốn quốc tại Soái-phủ và các quan Nau-kỳ kể từ ngày 14 Juillet 1919:

1^o—Thăng chức Đốc-phủ-sứ, lương đồng niên là 1.800\$00:

Ông Lê-quang-Nhật, nguyên nhứt hạng Tri-phủ tại Châu-dộc;

Ông Nguyễn-vân-Vinh, nguyên nhứt hạng Tri-phủ tại Cần-thơ;

2^o—Thăng chức Tri-phủ nhì hạng: Ông Huỳnh-khắc-Thuần, Nguyên Tri-huyện nhứt hạng tại Tanan;

Ông Lê-văn-Cử, nguyên Tri-huyện nhứt hạng tại Tây-ninh;

Ông Đoàn-hữu-Tĩnh, nguyên Tri-huyện nhứt hạng tại Sóc-trang;

Ông Võ-vân-Quảng, nguyên Tri-huyện nhứt hạng tại Rach-giá.

3^o—Thăng chức Tri-huyện nhứt hạng: Ông Phạm-thành-Kính, nguyên Tri-huyện nhì hạng tại Travinh;

Ông Phạm-chánh-Lý, nguyên Tri-huyện nhì hạng tại Cantho.

4^o—Thăng chức Tri-huyện nhì hạng: Ông Dương-vân-Tân, nguyên Thơ-ký thiết thọ hạng nhứt tại Soctrang;

Ông Nguyễn-ngọc-Nở, nguyên Thơ-ký thiết thọ hạng nhứt tại Vinhlong;

Ông Dương-tân-Thạch, nguyên Thơ-ký thiết thọ hạng nhứt tại Hاتیên;

Ông Nguyễn-vân-Thâm, nguyên Thơ-ký thiết thọ hạng nhứt tại Tòa nhì Saigon.

5^o—Thăng chức Thơ-loán hạng nhì: Ông Trần-vân-Chương (Sadec) Ông Huỳnh-kim-Bàng (tòa ba dinh Thương-thơ)

6^o—Thăng chức Thơ-loán hạng nhứt: Ông Nguyễn-hữu-Nghi (Tòa nhì) Ông Huỳnh-kim-Khánh (Tòa ba) Ông Nguyễn-hữu-Hiệp (phòng quan Nguyễn-soái)

7^o—Thăng chức Thông-phán hạng nhứt: Ông Đặng-vân-Ngọc (tòa nhì)

8^o—Thăng chức Thơ-ly-phán hạng ba: Ông Võ-công-Cần (Mytho) Ông Thái-tân-Bửu (Travinh)

9^o—Thăng chức Thơ-ký thiết thọ hạng nhứt: Ông Phạm-kim-Chi (Vinhlong); Võ-vân-Bửu (Tây-ninh); Đỗ-vân-Châu (Soctrang); Trương-thành-Thường (phòng văn quan Nguyễn-soái).

10—Thăng chức Thơ-ký thiết thọ hạng nhì: Ông Trần-vân-Quế (Biênhoa) Nguyễn-vân-Tây (Soctrang) Lương-vân-Xương (Giadinh), Nguyễn-vân-Báu (Sadec)

Ông Nguyễn-hữu-Thường (Rachgia), Huỳnh-vân-Tài (Cần-thơ), Huỳnh-vân-Huê (Cabinet) Lương-ngọc-Tôn (Tòa-nhì)

11^o—Thăng chức Thơ-ký thiết thọ hạng ba: Ông Trần-hữu-Phương (nhà thương Chợ-quán), Trần-Lợi (Mytho), Nguyễn-hữu-Ngôi (Cholon), Lê-quan-Nhơn (Long-xuyên), Nguyễn-quất-Thăng (Sở canh nông), Huỳnh-vân-Mai (phòng nhì), Ngô-ngọc-Bửu (Cabinet), Trần-vân-Viện (Bạc-liêu), Lương-vân-Hoanh (Giadinh).

12^o—Thăng chức Thơ-ký thi sai hạng nhứt: Ông Nguyễn-tử-Thiệt (Cần-thơ), Lê-minh-Cảnh (Cholon) Lê-vân-Lai (Tây-ninh) Trương-vân-Phát (Cholon), Nguyễn-vân-Kính (Cabinet).

13^o—Thăng chức Thơ-ký thi sai hạng nhì: Ông Nguyễn-thanh-Đông (Longxuyen), Hồ-vân-Quang (phòng nhì), Lê-toán-Hịch (Longxuyen), Trương-công-Thiện (Vinhlong) Khâu-Bạch (Gócông), Nguyễn-Ấn-Bình (Mytho) Ngô-công-Kiều (Cần-thơ), Lương-cử-Trừ (Bạc-liêu), Kim-Tôn (Châu-dộc).

14^o—Thăng chức Thơ-ký thi sai hạng ba: Ông Huỳnh-công-Trung (Thudamot), Trần-vân-Giàu (Inspection du Travail), Trương-vân-Huyền (Hاتیên), Lý-vân-Trương-thơ (Cabinet).

15^o—Thăng chức Cai-lồng hạng nhứt: Ông Nguyễn-vân-Ngan (Mytho), Phạm-dương-Xuân (Gócông)

16^o—Thăng chức Cai-lồng hạng nhì: Ông Nguyễn-ngọc-Xuân (Mytho), Nguyễn-vân-Lợi (Tây-ninh), Nguyễn-vân-Kiên (Vinhlong), Phạm-ngọc-Chấn (Trà-vinh).

17^o—Thăng chức Cai-phò-lồng hạng nhứt:

Ông Dương-Mỹ (Soctrang), Lâm-vân-Loan (Giadinh) Hà-vân-May (Tanan), Lưu-tuân-Lãnh (Thudamot).

Bên-báo kính lời chúc hạ các ngài: công danh sự tấn, chí nhứt cao thàng.

(Còn nữa)

Hỉ tín

THĂNG-QUAN

Bên báo mới nghe tin ông Nguyễn-phụng-Hiếu là một vị quan-quan rất cũn thành của Bên-báo, mới được thăng chức Chánh-quản về đội Thủy-quan.

Ông quân này, tuy là xuất thân bên phe võ, mà vẫn học cũng sáo thông, tánh tình trung hậu, cử chỉ khoan hoà; Ngai ra đầu quân là năm 1899, đến nay đã trọn 20 năm, giúp nước đày công, quan vụ lĩnh mệnh. Bên báo với vị kính mừng cho ngài, ray đã thán tĩ vãn-dài, công danh hiển đạt.

TIỂU THUYẾT

Trước-giã: HỒ-BIỂU-CHÁNH

AI LAM ĐƯỢC

(Tiếp theo)

Ông nghĩ chuyện trước mình lên Saigon đi theo đường lớn nên gặp không được, vậy chuyện này mình vô may đường hém nhỏ nếu chet họa may có gặp chăng. Bữa no lối bồn giờ chiều. Khiếu-Nhân đi lần tới Cầu-kiệu, dóm mé đầu cầu bên kia có đây phố là cũ. Khiếu-Nhân qua cầu rồi đứng thàng đi dọc theo dãy phố ấy mới cảm mỗi đêm. Đợi tới chín tư thì dóm thấy một người dóm bà đương ngồi may dĩa của. Khiếu-Nhân coi bộ giống cháu mình nên đứng lại chờ người dóm bà ấy đứng mặt lên đặng coi có phải cùng chăng. Cách một hồi người dóm bà ấy ngó lên

ĐAM CƯỜI

Một nghệ sĩ M. Nguyễn-vân-Lỵ là một vị quan-quan của Bên-báo ở tại làng Bình-Nham (Giadinh) kết hôn với cô Hồ-thị-Nhỏ, đã làm lễ thành hôn hôm ngày 23-Juin 1919 rồi đây.

Bên báo kính mừng cho hai họ: nối tộc đên già, sống hưởng tuổi xa, từ tôn miên dũ.

N. C. M. B.

Hội thi Thơ-ký

Tại dinh quan Đốc-ly Thành-phố Saigon

Đền ngày thứ hai 11 Août 1919, tại dinh quan Đốc-ly Thành-phố Saigon sẽ mở hội thi, đặng tuyên chọn 10 viên Thơ-ký lương mỗi năm là 360 đồng. Những trò nào muốn ra ứng cử thì phải cho được từ 18 tuổi sắp lên, 27 tuổi sắp xuống. Bên xin thì phải gửi cho đội dinh quan Đốc-ly có trẻ làm là ngày 6 Août 1919 này.

Saigon, le 9 Juillet 1919

quan Đốc-ly

A. FORAY.

THANH PHỐ SAIGON

Lời rao

Hôm nay hay rằng: Vì lời nghị của quan Đốc-ly Thành-phố Saigon ngày 21 Juin 1919, có quan Nguyễn-soái Nam-kỳ

định nhật bá tánh chẳng được tắm từ 6 giờ sớm mai tới 7 giờ tối, tại sông Saigon, sông Cầu-ông-lãnh (Arroyo Chinois) và sông Đát-hồ (Arroyo de l'Avalanche) nhứt là mấy nơi lân cận Châu-thành. Còn ngoài mấy giờ cấm đó, mà ai có đi tắm thì cũng phải mặc quần hay là quần chần mà tắm. Nếu ai trái luật thì phải bị phạt.

Saigon, le 21 Juin 1919

quan Đốc-ly

A. FORAY.

thấy Khiếu-Nhân vãng là « Ừa. Khiếu-Nhân cũng là Ừa một lượt » chạy riết vô nhà.

Người dóm bà này là Bạch-Tuyệt. Bên này chỉ vài lần chung nên mỗi ngày đi kéo may kim tiền mà ăn và góp cho người ta. Bạch-Tuyệt bịnh giảm 10 phần còn chừng hai, ba phần nên răng lặn một cái quần đem về mà may. Khi Khiếu-Nhân bước vô nhà, Bạch-Tuyệt qui dười dất và khóc và lay mà xin lỗi.

Khiếu-Nhân thấy Bạch-Tuyệt mặc một cái quần lành và hai ba miếng tay và một cái áo xuyên cũ cục hệt một tay; dóm trong nhà thì đồ đạc chẳng có vật chi hết, coi bộ nghèo khổ lung lăm nên bắt ừa nước mắt, không nói được tiếng gì dục hỏi thăm Chi-Bại đi đâu mà thôi. Bạch-Tuyệt mặc cỡ đồi rằng đi làm chừng bảy giờ tới mới về. Khiếu-Nhân biểu Bạch-Tuyệt đứng giây rồi nói rằng: « Công nghiệp của cháu nhờ có ông Sen noi lại nên ông đã rõ rồi hết. Cháu làm như

vậy cũng là phải song ông ghen cháu một đều là không chờ ông về rồi muốn tính sự chi thì ông tính cho »

Bạch-Tuyệt khóc hoài trả lời đều chi không đặng hết. Khiếu-Nhân đưa cho Bạch-Tuyệt một đống bạc biểu mua đồ nấu cơm đặng bày giờ tối ông trở lại ăn và dọn như Chi-Bại có về thì biểu ở nhà mà đợi ông. Nói rồi Khiếu-Nhân kêu xe kéo mà đi. Chờng sáu giờ ông trở lại đưa một vốc lành và một vốc xuyên cho Bạch-Tuyệt và nói rằng: « Nay! cháu hãy cái này may mà bận. »

Khiếu-Nhân ngồi chừng nửa giờ đồng hồ, bỗng nghe có tiếng người chệt nói như vậy: « Tú mẹ, ló ăn cướp người ta; lấy ngay để lâu mà ăn cho no xao hòm nay không chịu lại già ngơ. Tưởng của người ta đi để đợc làm xao? » Khiếu-Nhân lại nghe tiếng một người dóm bà nói rằng: « Ờa, ờa, sao hôm qua đến nay cậu không đem tiền mà góp cho tôi, cậu muốn tôi kêu đầu cậu hay sao? » Đ

DENTIFRICES
THUỐC ĐÁNH RĂNG CỦA CÁC CHA
BÉNÉDICTINS
de SOULAC
LÀM RA
Thuốc nước, thuốc sệt,
thuốc bột hay là xà-bông.

Minh tạ lương y
Ngày 4 tháng 7 năm 1919
A Monsieur Nhị-Thiên-Đường
38, rue de Canton, Cholon
Monsieur,
Kính thăm ông chủ tiệm cho đứng
mạnh giỏi, nguyên tôi có mượn người
tôi mua giùm cho tôi 2 hộp thuốc Phụ-
khoa-kim-phụng-huân của tiệm ông cho
vợ tôi uống, thiết là hiệu nghiệm, nên nay
tôi gửi ti hàng cảm tạ ơn ông và xin

ông gửi cho tôi mua thêm mấy món
thuốc kể ra sau này:
2 hộp Phụ-khoa-kim-phụng-huân ;
1 hộp bánh cam-tích.
Xin ông gửi contre-remboursement
cho tôi theo adresse sau đây !
Monsieur Biện-Nữ
làng Mỹ-xuân ở Bâi-Xâu

Lời rao
Cho chữ qui-vị rõ: tôi có một vườn
đơn 40 rất tốt, cau trồng đứng 500
cây, dứa 150 cây, cam, quýt, mít, chuối
và trà huê rất nhiều.
Và 1 cái nhà ngói 3 tầng 2 chái (tạ
tầng đá).
Và 1 cái nhà dưới đảm trình lợp là
cũng khá tăng á.
Nay tôi muốn bán đặng lo bề ruộng
nương; vậy chữ qui-vị ai muốn mua
xin hãy đến tại làng An-Phước (đang
Bình-tri-Thượng (Giadinh)) mà hỏi đi
và coi mua luôn thể. — Nhà ở gần care
xe lửa nhỏ, gần cầu sắt Lat-thiên.
Saigon, le 16 Juillet 1919
Nguyễn-trung-Trực.



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NHI-
THIÊN-ĐƯỜNG ở tại đường Canton số
88 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-vị có
con mà bị bệnh Cam-tích cũng nên gửi
đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hiệu
nghiệm liền.
GIÁ } Mỗi gói 10 bánh... 0\$40
} Mỗi hộp 100 bánh... 0 90

lành chừng rồi còn bện nay bện mai gi
nữa.
Khiếu-Nhàn nghe tiếng nói con sớm
như vậy bước ra coi thì thấy một người
đón bà đương nằm áo Chi-Đại kéo
lời nhùng nhằng, còn một chú chột thì
đơ tay gán thoi Chi-Đại. Khiếu-Nhàn
chạy ra can gián và hỏi thiếu hai người
là bao nhiêu. Chi-Đại dạy lại thấy
Khiếu-Nhàn thì sưng sốt, thẹn thùa nói
không ra tiếng Khiếu-Nhàn trả đồng bạc
gao cho tên chột và tính vốn lời hết thấy
mà trả cho người đờn bà rồi nắm tay Chi-
Đại mà dắt về nhà. Chi-Đại trong bụng
chết đói, cứ việc đi theo chó tôi tám
mày mặt không thấy chi hết.

cho ông ấy, chừng ấy Chi-Đại mới tỉnh
tri khờ lại ngó thấy Khiếu-Nhàn rồi
liền quì dưới đất và khóc và lạy.
Khiếu-Nhàn thấy vậy cũng khóc hờn, ông
cháu ôm nhau không ai nói ra tiếng.
Cách một hồi Khiếu-Nhàn đỡ Chi-Đại dạy
mà trách rằng:
Cháu thiệt là tệ, trong thơ cháu để
lại cho ông đó thì có nói chừng nào ở đầu
yên ớn rồi sẽ gửi thơ cho ông. Sao từ
kể đến nay không thơ từ chi hết để cho
ông lợi lộn tìm kiếm đã khắp nơi vậy.
Cháu cam lời. Cháu mà không gửi thơ
cho ông là bởi từ ngày vợ chồng cháu
đặc nhau lên Saigon đến nay, họan nạn
nó đến đập luôn luôn. Gần 2 năm rồi vợ
chồng cháu không vui được 1 phút đồng
hồ nào hết, hết nghèo đói đau, chầy da
phồng trắng.
—Vay sao vợ chồng cháu không trở về
mà cũng không thơ từ cho ông hay?
—Phải chi cháu được vinh hiển thì cháu
đã gửi thơ cho ông lâu rồi trước thăm

viếng sao xin lỗi cho vợ cháu. Ngặt vì nghèo
nản đến nước, nếu cháu gửi thơ thì coi
như tuồng trông mong cây nở ông, bởi
vậy nên cháu không dám gửi thơ.
—Cháu nói cũng phải vì cháu chưa biết
bụng ông cho mấy. Cháu có nhớ hay
không? Khi ông gặp cháu nơi quán chột
Lý thấy cháu là trai biết chữ, nên mới
đem cháu về mà giúp sức cho cháu. Khi
vết ở được ít tháng rồi ông đem coi
cháu là người có chí lớn, nên đem lòng
thương cháu lung lắm. Chẳng cần cháu
chi nữa, lúc ấy ông tính đi Huế về rồi sẽ
gã con Bạch-Tuyệt cho cháu; không để
mã ở nhà lại sanh ra đều tình tệ như
vậy. Bạch-Tuyệt nghe nói liền bước ra
thừa rằng: « Thưa ông, việc tình tệ
này tại cháu làm ra, xin ông nhờ quở
trách chồng cháu mà tội nghiệp.
(Sau sẽ tiếp theo)

TIỆM MAY CỦA M^{me} HUYNH-CÔNG-PHÚ
02, Quai Belgique (Cầu-ông-Lớn) Saigon. — May quần áo Tây và Annam đủ kiểu
May mau và chắc, đường kim mũi chỉ thật khéo. — Có bán hàng Tàu nhưng
Tài Gò-vấp và Cao-linh thật tốt giá rẻ. Nhứt là: Nhung Hàng, Ren, Lụa, Lụa
và các thứ hàng mớ, tiệm tôi may khéo hơn hết, kiểu rất hoa-rỡ (mode très
élégante).
Kính mời quý ông qui bà con rảnh quá bước lại tiệm tôi may thử một lần thì rõ
Nay thỉnh.

Tiệm Tân-huê Vinh-phat của M. Nguyễn-hữu-Tân
136, đường Colonel Boulonnnet Saigon. — Ngang qua xe lửa Mytho.
Có máy áo xiêm kiểu kim thêu đẹp đủ hàng Tàu, gạo Bâi-xô. Đồ gia dụng và tạp hóa đủ thứ.

Nam-dông-Huông khách sạn
Số 26, 28 và 30, đường Amiral Courbet, Saigon. — Phòng vì sao, tiếp đãi tử tế.
Có bán đủ các thứ hàng Tàu. May xiêm áo Annam theo kiểu kim thêu rất khéo mà mau lại chắc

Maison THAI-BINH — Epicerie — Soierie
137, Rue du Colonel Boulonnnet Saigon. — Ngang qua xe lửa Mytho
Bán các thứ thuốc Tây. — Các thứ rượu Tây. — Áo chít xe lửa nên tạm vào mà giải khát.

Tiệm may và hột tọc hiệu Nam-Châu
104, Boulevard Bonnard Saigon
Hột tọc ki-lông làm. May áo Annam và áo Tây đủ kiểu, lại khéo mà giá lại rẻ.

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng
nhứt trong cõi Đông-Dương, mỗi
tuần thay nhiều lớp là thường, đã
hay lại thêm vui vẻ, hình Pathe
frères gửi lại.
Ông Léopold đã lập nhà hát tại
Saigon 25 năm công cang, thầy
đầy đều rõ cháng công người
mày không rung hình chói tốt tươi
xem tới màng mà không mỏi mắt
Xin quý khách thừa khi hồng mà
đến xem chơi tiêu khiển rất vui
lòng, nhiều tích hay đẹp dạ quý
ông. Sự mầu nhiệm xưa nay chưa
từng thấy. Nội tuần này sắp tới có
hát 2 thứ tuồng mới là *La mort du
Sous-marin* và *Le cœur Héroïne*
có nội nhiều lớp hay lắm.

CAO BẠCH

Kính thỉnh qui-vị đặng rõ: Nay tôi
mới lập một tiệm tại đường Casinat,
môn hải số 85, Saigon, để sửa các thứ
mây: Như là đồng hồ xe máy, máy đánh
chữ, máy may, máy hát, tủ sắt, vãn vãn.
Có khắc các thứ con dấu đồng và mũ
thùng đủ kiểu, chạm mỹ thuật, và
vãn vãn...
Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy,
essence, alcool à bruler và carbure, thứ
nhứt là thứ manchons.
Qui-vị ở xa muốn mua hay là sửa món
gi xin viết thơ cho tôi thì sẽ gửi lại
lập tức và tính giá thiệt rẻ (gửi cách
lính hóa giao ngân, Contre Rembourse-
ment) qui-vị muốn mua món chi ở Saigon
hay là hỏi thăm việc chi thì tôi cũng
sẵn lòng lo giùm. Xin Chư-tôn chiếu
cố tôi hết lòng cảm ơn.
PHẠM-THÊ-KINH
85, Rue Casinat—Saigon

**TRẠI THỢ MỘC HIỆU LƯỢC-LONG
Tự Nguyễn-long-Thao**
Ở tại chợ Lái-thiên

Trại thợ mộc tôi sáng tạo độ hơn 5 năm ở
nơi sau phố chợ đường xe lửa Saigon-Tuấn-
mắt, có đồng sáng đủ hàng kim khí từ sắt từ
đồng cho đến 2m30, bề ngang 0m50 cho đến
1m15; hàng in chũ kiểu từ linh (long lân, qui,
phụng), hàng in của chúng 7, 8 trụ cho đến
12 trụ, và hàng in mặt đá, hàng tròn một cột
xây, chường chạm tam lân từ 1m55, có thể 5
trụ 4 góc chạm giấy là tây, hàng rượu (table
d'apéritifs), hàng khách (table de salon), hàng
viết (bureau) hàng rửa mặt (table de toilette)
bằng nguyệt, tủ áo tron, tủ áo kim từ thò cũ
biểu lên thành thế khác về sơn thấy chũ ác chữ
vàng, ghế ngồi mặt tron, mặt trái đào, mặt dâu,
và có đủ thứ đồ điện, những là chường đèn, đài,
hộp, khay, ly vàng một, vàng hai, vàng ba,
vàng tư, hết thấy đều làm bằng chũ danh mộc,
ch theo kiểu kim thoi tron bện, chũ chũ và
hàng giá rẻ.
Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một
tiệm "gành có bán đủ các rượu và đồ sành
mộc nũ...in thứ tron đều có đủ.
Kính xin chư-tôn qui-khách thừa dịp nhân
đạo xin ghé lại tiệm tôi mua nũ đồ làm đàng
bước là dịp mua chũ chường đồ trong nhà thì
tôi sẵn lòng mau mau tìm cho rũa y quý ông.
NGUYỄN-LONG-THAO.
Chữ trại kính cáo.

**Nhà trường của
bà Le Guidée**

Ở tại đường Amiral Page số 1
Ngang lòng Nhà-Thờ Nhà-Nước
SAIGON
Bà Le Guidée kính rao cho trong Lục
Châu hay, như vị nào có con nết muốn
cho lên Saigon ăn học, thì bà rõ, sẵn
lòng tiếp đãi, ăn nghỉ tại nhà trường của
bà được hết.
Muôn họ: tại trường bà, thì bà sẽ lo
dạy cho tới lớp thì được đặng về các
trường Nhà-nước. Hoặc đi học các trường
nào khác hay là trường của Nhà-nước
rồi về nhà trường của bà ăn nghỉ cũng
được. Bà sẽ sẵn sóc kềm thức con trẻ lo
lắm bài vở và học tập luôn. Chẳng hề
để cho chúng nó ham chơi mà mất
ngày giờ.
Bà kính giá rẻ.

Tiệm dồng xe

Sửa xe và bán đồ đồ phụ tùng
đường Laro môn bãi 99 và 101.

(Đặt-hộ) Saigon

TRẦN-VÂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu qui khách đợc rõ: Tiệm tôi có dồng đủ kiểu xe như là: Xe mai, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-ti tiền tây chờ lại cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bắt kễ xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chường đệp hai tiếng, bình để thắp đèn khí đã theo xe, sơn xe... và sửa xe.

Có xin qui khách có dịp đến Đột-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công việc của tôi làm, sau có cần đợc món chi đã thiếu mua giúp kễ, ngời, thì tôi rất cảm ơn ha. Còn chừ qui khách có xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả thì sẵn lòng trả đệp.

Còn tôi cũng có gởi bán những lá đèn xe, bánh cao-su giá-ti, đồ béc kễ da tây nơi tiệm Thái-Binh trước nhà giầy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lục-tinh-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VÂN-HIỆP chủ khách

TIỆM-AN-PHONG

Bán hàng Tàu và hàng Bắc
TẠI CHỢ CAO-LÀNH

Kính lời trình cùng Lục-châu qui khách đợc rõ: Tiệm tôi có bán hàng hóa Tàu những là vải xuyến lãnh nhiều cũng là hàng ta kều là hàng vườn, những đồ đệp lạng thật tốt không hề trở, tại chỗ, vì chăm tại Cao-lãnh tốt (giả rẻ) nên đợc nhợm ơn của tôi hớt tay còn chăm không tiếc, đã nhợm nhiều chăm rất kỹ càng giá rẻ hơn xứ khác, vì các xứ khác phải mua chăm tại xứ tôi giá mắc, nên không thể bị kiếp hàng đen của tôi, còn đồ hàng Bắc tôi cũng đủ thứ, tôi lãnh tại Hà nội, như qui khách muốn mua vật chi đợc, xin gởi thơ đến, tôi sẽ gởi lại liền, như vịnh muốn mua nhiều mà bán thì tính giá thật nhẹ, như muốn hỏi giá trước tôi cũng trả lời liền, hàng tôi gởi contreamboursement.

Cao-lãnh, Nguyễn-xuân-Trước.
Chủ khách

PHÚ-TOÀN

17, 19, Rue Amiral Courbet
HALLE CENTRALE (SAIGON)

Kính cùng qui ông, qui bà, tiệm tôi có bán đủ thứ thuộc Tây.

Bán y giá, thật rẻ, cách tiếp rước theo lệ phép Annam.



Tốt mới mở thêm một tiệm
dồng giấy và sửa giầy. Bán
tiệm có thợ Annam rành nghề.
Dùng rất kỹ càng và chắc lắn. Giá
rẻ, đa tốt, kiểu khéo.

Xin đồng-ban niêm tình giúp tôi nên việc
rất đợc ơn vô cùng. Như trong Lục-châu có cần
đồng, xin chịu khó viết thơ, tôi sẽ thì hành lập
tức.

Chủ tiệm: NGUYỄN-VÂN-TANG.

**CAFÉ RESTAURANT
HIỆU-HIỆU**

35-37-38, Rue Amiral Roze, Saigon

Kính cùng chừ qui ông qui thấy
đợc rõ: Tiệm tôi bán cơm tây, đồ ăn
nấu thật ngon, rượy chất thật tốt nhất
hạng. Trong ngoài sạch sẽ, đèn khí, quạt
mây và bàn ghế xin đệp hẳn hoi.

Vay xin mời qui ông qui thấy đến
tiệm tôi mà dùng thì sẽ sẵn lòng tiếp
đãi từ tế luôn.

Qui-ông ở Lục-châu mỗi khi có việc
lên ở Saigon, xin hãy ghé tiệm tôi mà
dùng bữa, chắc sao cũng vui lòng đệp
miếng chừ qui-ông.

Hiệu-Hiệu chủ khách

**Café-Restaurant Taverne Française
NAM-THUẬN-PHÁT**

LÊ-VÂN-LÊ, successeur, ở tại Ngã-tư
gường Pellerin và đường Espagne gần
đình Xã-Tây Saigon.

Kính cùng chừ qui-ông đợc rõ: nhà
hàng bán cơm Tây hiệu là «Nam-thuận-
Phát» này, nay đã về phần tôi làm chủ
rồi, tôi mới kim đợc người đầu bếp
giỏi nấu nướng rất khéo rất ngon; những
trẻ coi dọn ăn tôi cũng dạy đủ lễ nghi
để cho chừ qui-ông phòng khi sai khiên;
cúi xin chừ qui-ông có dịp đến tôi là bạn
đồng-bang mà giúp nhau cho nên việc,
còn trong lục châu chừ quân-tử, có dịp chi
lên đến Saigon, thoãn như chừ ông có
lòng chiều có, thì tôi cũng vui lòng tiếp
đãi và cảm tạ chẳng cùng.

LÊ-VÂN-LÊ chủ khách.

TIỆM

Nguyễn-hữ-Sanh

91, Rue Catinat 91,

SAIGON

Có bán đủ thứ hàng Tàu, hàng
Tây tốt lắn mà giá cũng rẻ.

Còn thợ may đòng lắn, may
đủ khéo lại chắc, mà lại may cũng
mau nữa.

Có bán các thứ nón Tây của
người Bắc lắn. Nón tốt giá nhẹ

Xe hơi cho mướn

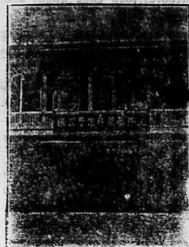
Kính cùng liệt vị đợc hay: nay tôi
sắm một cái xe hơi OVERLAND 5 chỗ ngồi
để cho mướn nếu chừ qui-vị có cần
dùng đi chơi, hay là có việc chi, xin hãy
trởng tình giúp nhau lắn ngời. Xe có
để sẵn tại đường d'Adran số 100 Saigon,
ngang trước Tòa Tân-Đào, bắt luôn là
giờ nào, chừ qui vị muốn dùng xin đến
đó thì có sẵn.

TRIỆU-CƯƠNG

MỘT TIỆM LỚN TẠI CHOLON, SỐ 188, ĐƯỜNG MARINS

Một tiệm mới tại Saigon số 3 đường Gallieni

TRÔNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT.



Kính lời cùng... kính
chừ qui-ông qui-bà đợc rõ:
Nguyễn tiệm tôi trông răng
đầy đủ mười mấy năm rồi,
có BẢNG CẢM TỐT NGHIỆP



CÁI QUAN LƯỢNG-Y LANGSA BẢNG THƯỜNG, cách
lấn rất khéo-léo và chắc chắn, lại dùng đồ thường
hạng, nhưng hề đổi trả, vàng của tôi bịch đầu mười
năm cũng còn sáng lắn như mới vậy.

Nay tôi lập thêm một tiệm mới tại Saigon (15
Mars 1919 này khai trương) số 3, Boulevard Gallieni,
ngang gờ xe lửa Saigon-Cholon (Đường trên) chừ
mới Saigon; cũng có trông răng và bịch răng giá thật
rẻ, cũng có bán các món khác thường dùng theo ý của
chừ qui-vị, mỗi mỗi các cuộc trong sự mua bán của tiệm tôi thời giá cả đều thật
rẻ hơn các nơi khác chẳng sai. Vay tôi kính mời chừ qui-vị hãy thử bước đến
tiệm tôi, tôi hết lòng trọng đãi. Chỉ như chừ qui-khách ở trong Lục-châu có cần
lòng môn chi, xin chịu phiền viết thơ cho tôi hay, tôi sẵn lòng gởi cách CONTRE
REMBOURSEMENT.

TRIỆU-CƯƠNG chủ khách.

LIM HONG BENG & Co

43, Quai de Belgique, 43

SAIGON

ĐỒ MỚI QUÀ

Vò xe kéo 900 X 50 marque

JN hãy đến hàng xem kiểu hoặc
viết thơ thương nghị; giá thật rẻ.

Bijouterie - Saigonnaise

TIỆM

Minh-thành-Hoà

BÁN ĐỒ NỮ TRANG

33, Rue Schroeder. - Saigon

Kính lời cho lục-châu chừ qui-khách
đợc rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ
nữ-trang theo kiểu kiền-thời, rất nên xinh
đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder
số 33. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ
nữ-trang ở Chợ-lớn, đường Thủy-binh
(Rue des Marins) số 184, tục danh là hàng
cháo-mỏi, nên tôi thường hiểu ý qui-bà
qui-có ưa dùng đồ nhẹ nhàn và hué-mỹ.

Từ khi tôi mở 3 căn tiệm ấy đến nay
cũng nhờ ơn qui-bà chiếu cố cho người
đồng-bang nên việc tôi rất cảm ơn, ngày
nay mà trong lục-châu hiệp hung, lập
tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi là
lắm vui mừng cho các ông và chừ xin
cho các ông cho mau thành tựu.

Nay Minh

Nguyễn-Vân-Lục chủ khách.

Tiệm Hiệp-thành

TẠI MYTHO

Kính cùng chừ quân-tử trởng tình Mỹ-
tho và các tỉnh lân cận đợc hay, nay
tôi mới lập ra một tiệm, lấy hiệu là
«Hiệp-Thành» tại chợ Mytho, để làm Đại-
lý cho hiệu Liên-Thành Chợ-lớn mà bán
các thứ nước mắm Phan-thiết thật ngon,
và tiệm tôi cũng Đại-lý cho hai tiệm một
Lái-thiền của ông Nguyễn-long-Thao và
ông Nguyễn-hiệp-Hòa mà bán đủ thứ
hàn, tủ, ghế, giường, bàn cây danh mộc
như: gỗ, trắc và cẩm-lai, vân vân. Nước
mắm đợc ngon, mà chủ bán cũng khéo.
Lục-châu đến nghe tiếng đã lâu. Cái xin
chừ ông hãy lòng cố gắng, đến giúp bạn
đồng-bang, thì tôi thắm cảm chẳng cùng.

Mytho Hiệp-Thành

Chủ-nhơn: Tạ-Vân-Quyến Chủ khách.

Thi-ngọc-hiệu

TIỆM TRÔNG RĂNG RẤT KHÉO

Kính lời chào chư quý-ông qui-hà được rõ Nguyễn khi trước tôi thường ở trông răng tại tiệm N. Villanelle ở đường Marins (Cholon) hơn mười mấy năm, Lục-châu chư quý-ông đều biết tôi và cũng đều khen ngợi nghề trông răng của tôi đã chắc lại khéo mà thêm mau.

Hiện nay tôi đã tách riêng ra mà lập một tiệm tại đường Avenue Jaccard, số nhà số 54, nơi mà Am-công (dó cam) của ông Huỳnh-tri-Phú (Chợ-dầu).

Vậy tôi kính xin lục-châu chư-quân-tử với lòng chừa chò, đem giúp tôi là người đóng băng thì tôi lấy làm toàn tâm chăm công. Tiệm tôi có trông đủ thứ răng và nhiều cách lạ hơn các tiệm, khéo chắc vô cùng.

Al đũa răng nhứt răng tôi cũng có thuốc, si răng hó tới sửa và sửa lại cũng hết số. Còn ai ở xa xuôi thì gửi thợ cho tôi, hoặc ở gần mà không muốn đến tiệm, thì tôi cũng sẵn lòng đến tại nhà quý-khách mà làm cho, mà cũng không tính giá tiền mà hơn đũa tiệm.

Còn như qui-khách muốn trông mau, nội trong 1 ngày cho rồi, thì xin phải đến tại tiệm, tôi sẽ đủ sức làm cho vừa lòng quý-khách.

Còn việc trông răng thì tôi theo-cứng trong 5 năm, nếu có sửa ra thì tôi làm lại không tính tiền.

Tiệm tôi đây việc trông răng chắc chắn hẳn hơn mà tiền công lại tính rẻ hơn các nơi khác. Nếu ai đem mới đến cho tôi mà muốn trông răng thì tôi tính tiền công bằng nữa, bằng chẳng trông thì tôi cũng tính tiền luôn-đồng cho bằng phân chi thập (10/1).

Thi Ngọc hiệu

Chỗ nhơn, Nguyễn-tri-Phú gần khải.

NAM-HÔNG-PHÁT KHÁCH SẠN

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang Gare xe lửa Saigon-Govap tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sửa xe máy, đến essence và đến alcool. Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua hát cả vật chi thì tôi mua giùm, niềm kỹ lưỡng gửi tới chỗ ở máy ông.

HUYỀN-DUY-KH.

Tiệm khắc con dấu



Kính tỏ chào Quý-khách kính rờ : Tiệm tôi khắc con dấu đồng, cao-su và bằng đá chm-thạch đẽ mó, vân vân... Giá rẻ đở tốt mà làm mau, nếu quí-khách ai muốn dùng kiểu nào, xin gửi thư lại tiệm tôi lấy Catalogue lựa kiểu mà dùng, thì tôi sẽ hết sức làm cho vừa ý.

THẦN-DUY-BINH Graveur 89 Rue Catinat, 89 - Saigon.

PHNOM-PENH-BAZAR TRƯƠNG-XUÂN

BÁN SỈ BÀN LỄ

Table listing items for sale with prices, including 'Cán viết dụng mực ngòi sọc vàng N° 2923' and 'Giấy viết thư có gợn hàng 0m22x0, 10'.

Le Directeur-Gérant, Lý-Nữ-Dư

25-26 Quai Piquet Phnom-Penh.

TIỆM

Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mướn đèn khí đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan, tế, kỵ-yên, tán-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tay tốt thượng hạng ; bán mỡ và bán lễ vô ruột xe máy hiệu Michelin.

Qui khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thợ cho tôi, tôi sẵn lòng ký lưỡng gửi contre remboursement (nghĩa là đóng bạc tại nhà thờ mà lãnh đồ.)

Hoặc muốn biết giá đở trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đở phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH chủ nhân.

GRAVURE sur METAUX ET MARBRES



Tiệm tôi đã lập ra gần mười năm nay khắc đồ kiểu con dấu đồng và mù thung. Có chạm mó bia đá cẩm thạch đẽ mó. Tôi có in đủ kiểu trong catalogue (mực mực) để cho qui-vị lựa kiểu mà dùng. Xin chư tôn chiểu cớ tôi rất cảm ơn.

Nay kính

VỤA LỚN TRỪ ĐỒ VẬT THỰC

NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HÀNG MOTTET VÀ CÔNG-TY

H BLANC và HAUFF

Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (mừng và ra ve)

MAR DE SAINTE MATHURINE



CHATELAIN, BEAUNE, FRANCE

Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng quá rẻ, ve lớn, ve phân, sửa và ve gốc từ.

Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensed

Yêu sữa bao bì



Sữa bò Mère CON GẤU tại hành Success làm ra

Giấy hát thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERYOD, viết rõ ràng lắm.

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, hát tình những tương mới đã hay mà lại vui, thườ nay Nam-kỳ chưa hề có. Liệt vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

Lời rao

Kính cáo công chư quý ông và qui thỹ đồng huy.

Tôi là Nguyễn-vào-Mỹ chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran số nhà số 110. Kể từ ngày 2^o Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay số nhà số 49. Xin qui ông và qui thỹ nhắm lúc nhàn du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN-VÀO-MỸ 49, RUE D'ORMAY, 49 - SAIGON

ĐẦU XÓ

Cửa nhà thuốc NHI-THIÊN-ĐƯƠNG 88, Rue de Canton - Cholon

Nhữ dân số này của bần-đường hết lung sạ hiện cứu mà chớ ra, rất nên thuận lương sạch sẽ, nhưng người nóng nảy trong mưu, hoặc ban trái độc địa, hoặc nóng căm nhữ đầu, hơi miệng, ăn không dạng tiêu đường đại tiện huật bôn.

Hễ dùng thứ đầu này mà xổ thì thỹ hiệu nghiệm lắm.

Cách dùng :

Sớm mai để bụng đói, trộn nó với nước ca-phê mà uống.

Người lớn mỗi lần uống một ve.

Con nít 2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh. 7 tu.đi mỗi lần uống 2 muỗng canh.

Giá mỗi ve..... 0\$20

Thuốc bột dẻ chà răng

Cửa nhà thuốc

NHI-THIÊN-ĐƯƠNG 88, Rue de Canton - Cholo

Phàm người ở đời, răng là một vật rất qui rất cần dùng hơn hết, nếu chẳng biết lưu ý mà giữ gìn, thường thỹ có nhiều người chưa bao làm tuổi mà răng đã rụng hết, cho nên phải có thứ phân dẻ chà răng là đở rất cần kíp.

Mỗi hộp giá là... 0\$30